



Chỉ đạo thực hiện

Tôn Thiện Đồng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Huỳnh Minh Hải
Phó Trưởng Ban
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Huỳnh Minh Hải
Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang
Phạm Hữu Hải
Vũ Thị Thúy Nga
Nguyễn Văn Chín
Lương Hồng Khiên
Vũ Thị Hồng Vĩnh
Hoàng Văn Khôi

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.000 cuốn, khổ 20 x 28,5 cm
tại Công ty TNHH TM-DV Hải Triều

Giấy phép xuất bản

Số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 26/02/2025.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2025.



Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 6/2025

1. Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa nhân sự kiện các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương: 114 năm Ngày Bắc Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911 - 05/6/2025); 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025); 100 năm thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6/1925 - 6/2025); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2001 - 28/6/2025) và các ngày kỷ niệm khác trong tháng.

2. Tiếp tục tuyên truyền nội dung Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV. Kỳ họp tiến hành theo 02 đợt: Đợt 1: Từ ngày 05 - 28/5/2025; Đợt 2: Từ ngày 11 - 28/6/2025. Kỳ họp khai mạc sớm hơn so với thường lệ để xem xét, quyết định khối lượng công việc rất lớn, nhiều nội dung có tính cấp thiết, quan trọng của đất nước. Đặc biệt, Quốc hội sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và sửa đổi các luật liên quan đến sửa đổi Hiến pháp nhằm phục vụ việc tinh gọn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW.

3. Tiếp tục tuyên truyền Kết luận 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ Chính trị; Kết luận 128-KL/TW, ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị về công tác cán bộ; Thông báo Kết luận số 75-TB/TW, ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị về điều chỉnh phạm vi và đối tượng chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức thực hiện; Kết luận số 150-KL/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị hướng dẫn xây dựng phương án cấp ủy cấp tỉnh thuộc diện hợp nhất, sáp nhập, thành lập xã mới và Đề án kết thúc hoạt động đảng bộ huyện, thành phố; phương án thành lập đảng bộ xã, phường trực thuộc Tỉnh ủy Lâm Đồng.

4. Tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân...

5. Tuyên truyền kết quả Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Kazakhstan; thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Azerbaijan; thăm chính thức Liên bang Nga và dự lễ kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng trong chiến tranh Vệ quốc vĩ đại; thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Belarus (từ ngày 6 - 12/5/2025).

6. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 171-KH/TU, ngày 13/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

7. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội 5 tháng đầu năm, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2025. Tuyên truyền kết quả nổi bật trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, sự quan tâm, hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền các cấp cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa,... Thường xuyên tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, khoáng sản; vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông...

BÁC HỒ RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CUỘC HÀNH TRÌNH THAY ĐỔI VẬN MỆNH DÂN TỘC

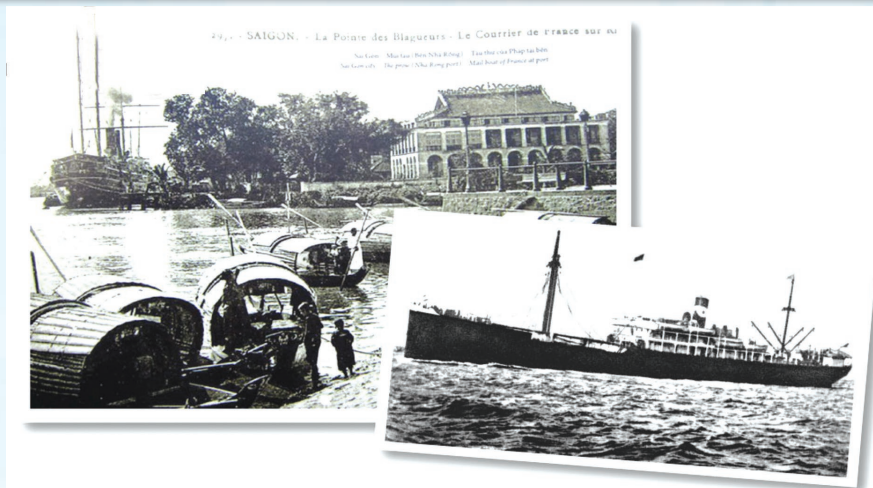
Ngày 05/6/1911, trên con tàu Amiral La Touche De Tréville của Pháp, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã rời Sài Gòn bắt đầu cuộc hành trình 30 năm tìm con đường giải phóng dân tộc. Có ai biết được rằng, chuyến đi này không chỉ là một dấu ấn đặc biệt trong cuộc đời cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà còn là một dấu mốc trọng đại đối với lịch sử dân tộc Việt Nam. Bởi chính từ dấu mốc này, Bác đã tìm ra hướng đi đúng đắn, làm thay đổi vận mệnh của cả dân tộc.

**“Tự do cho đồng bào tôi,
độc lập cho Tổ quốc tôi...”**

Cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20, đất nước ta đắm chìm trong đêm trường nô lệ dưới ách đô hộ của thực dân Pháp. Chúng biến nước ta thành nước thuộc địa nửa phong kiến và dùng mọi thủ đoạn thâm độc khai thác tài nguyên, bóc lột dã man của cải và sức lao động của Nhân dân ta để làm giàu cho chính quốc.

Phát huy truyền thống yêu nước, Nhân dân ta đã đứng dậy tiến hành nhiều cuộc đấu tranh chống lại thực dân Pháp và bè lũ tay sai, nhưng đều thất bại. Nhiều chí sỹ yêu nước như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh đã xuất dương tìm đường cứu nước nhưng vẫn chưa tìm ra được con đường thực sự hiệu quả.

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà nho yêu nước, ở một làng quê giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng;



Ngày 05/6/1911, từ Bến cảng Nhà Rồng, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã lên con tàu Amiral La Touche De Tréville, bắt đầu cuộc hành trình tìm con đường cứu nước.

chứng kiến cảnh nước mất nhà tan, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã sớm hun đúc ý chí và khát vọng cháy bỏng giành độc lập, tự do cho Tổ quốc.

Và ngày 05/6/1911, với tên mới Văn Ba, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã lên con tàu Amiral La Touche De Tréville, rời bến cảng Nhà Rồng, khởi đầu cho

hành trình tìm đường cứu nước.

Bằng nhãn quan chính trị đặc biệt, Người quyết định sang phương Tây, nơi khởi nguồn của chủ nghĩa thực dân, quê hương của các cuộc cách mạng tư sản, để tìm xem những gì ẩn giấu đằng sau những từ “Tự do,” “Bình đẳng,” “Bác ái;” xem nước Pháp và các nước khác làm như thế nào rồi sẽ trở về giúp đồng bào.



Ngày 28/01/1941 (tức mồng 2 Tết Tân Tỵ), Người trở về Tổ quốc sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, cứu dân để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Trong vòng 10 năm, từ năm 1911 đến năm 1920, Người đã tận dụng mọi cơ hội để được đến nhiều nơi trên thế giới. Bàn chân của Người đã in dấu trên nhiều nước thuộc các đại lục Âu, Á, Phi, Mỹ. Đặc biệt, Người đã dừng chân lâu ở Mỹ, Anh và Pháp. Người hòa mình vào cuộc sống của những người lao động, làm bất cứ việc gì để sống và hoạt động, như phụ bếp, cào tuyết, đốt lò, chụp ảnh, làm vườn, vẽ thuê... Vừa làm, Người vừa tranh thủ học tập, nghiên cứu...

Đầu năm 1919, Người tham gia Đảng Xã hội Pháp. Ngày 18/6/1919, với tên Nguyễn Ái Quốc, Người đã thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi bản yêu sách tới Hội nghị Versailles yêu cầu về quyền tự do, dân chủ, bình đẳng dân tộc cho nhân dân An Nam.

Tuy bản yêu sách không được chấp nhận nhưng đã được lan truyền rộng rãi, gây tiếng

vang lớn trong dư luận nước Pháp, thức tỉnh tinh thần đấu tranh của các nước thuộc địa; đồng thời cũng đem lại cho Người một nhận thức là các dân tộc muốn được giải phóng chỉ có thể dựa vào sức của chính mình.

Sau này, tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp lần thứ 18 tổ chức tại thành phố Tours (Pháp), Bác ủng hộ Quốc tế cộng sản 3, tổ chức đứng về nhân dân thuộc địa và khẳng định với nữ đồng chí Rose: "Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu".

Bước ngoặt lịch sử

Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy ở đó ánh sáng chân lý của thời đại, con đường giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người.

Sau này, khi nhắc lại sự kiện quan trọng đó trong bài viết trên

báo Nhân Dân ngày 22/4/1960 về thời khắc Người đọc được "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của V.I.Lê-nin vào giữa tháng 7/1920, Bác viết: "Luận cương của Lenin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!"

Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, với lập trường yêu nước đúng đắn, Người đã rút ra kết luận: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản" và "chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ". Kết

luận này khẳng định sự chuyển biến sâu sắc trong tư duy của Nguyễn Ái Quốc, từ người yêu nước chân chính trở thành người cộng sản - người đảng viên cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

Tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, Người đã dần dần xây dựng được một hệ thống lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc phù hợp với thực tiễn Việt Nam, xác định đúng mục tiêu, con đường, lực lượng tham gia, lực lượng lãnh đạo, cũng như phương pháp cách mạng và tích cực chuẩn bị mọi mặt cho sự ra đời của một chính đảng cách mạng ở Việt Nam.

Ngày 03/02/1930, dưới sự chủ trì của Người, tại Hương Cảng (Trung Quốc), Hội nghị hợp nhất 3 tổ chức Cộng sản đã nhất trí thành lập một đảng thống nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là sự kiện lịch sử trọng đại, chấm dứt cuộc khủng hoảng kéo dài về đường lối chính trị và về tổ chức của các phong trào yêu nước Việt Nam.

Sự ra đời của Đảng khẳng định tầm nhìn, vai trò, bản lĩnh, trí tuệ và uy tín của Chủ tịch Hồ Chí Minh; là cống hiến to lớn và đầy sáng tạo của Người trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào việc thành lập một đảng cách mạng chân chính để lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Người đã hiến dâng trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc

Sau 30 năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài, ngày 28/01/1941, Nguyễn Ái Quốc trở về nước để trực tiếp lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng.

Tháng 5/1941, Người chủ trì Hội nghị Trung ương 8 quyết định chuyển hướng chiến lược cách mạng phù hợp với sự thay đổi mau lẹ của tình hình quốc tế và trong nước, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tổ chức vận động, tập hợp lực lượng toàn dân tộc; thành lập Mặt trận Việt Minh; tiến hành xây dựng lực lượng vũ trang và căn cứ địa, tạo nên các cao trào cách mạng sôi nổi, mạnh mẽ trên phạm vi cả nước.

Tháng 8/1945, với tư duy chính trị cực kỳ nhạy cảm và sắc bén, dự báo chính xác, phân tích kịp thời và thấu đáo tình hình trong nước và quốc tế, nhận rõ thời cơ cách mạng đã chín muồi, Người nêu quyết tâm “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho kỳ được độc lập dân tộc,” “đem sức ta mà tự giải phóng cho ta.”

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Lãnh tụ Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh toàn dân tộc, làm nên thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, mở ra một thời đại mới rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc - Thời đại Hồ Chí Minh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng nước ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đó là thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến thắng

Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, xây dựng hậu phương lớn cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà; là thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kết thúc bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; là thắng lợi bước đầu với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế...

Trong sự nghiệp đổi mới, trước bao diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, với những khó khăn ở trong nước, Đảng ta đã kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng và phát triển sáng tạo vào thực tiễn đất nước và đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Thành tựu của 40 năm đổi mới đã khẳng định đường lối đổi mới của Đảng dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hiến dâng trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng ta, dân tộc ta, Nhân dân ta và bạn bè quốc tế. Tên tuổi và sự nghiệp của Người còn mãi với non sông đất nước ta, sống mãi trong lòng dân tộc ta và trong trái tim nhân loại. Người để lại cho Đảng ta, Nhân dân ta, các thế hệ hôm nay và mai sau một Di sản tư tưởng vô cùng quý báu, một tấm gương đạo đức và phong cách, lối sống hết sức sáng ngời.

Nguồn: TTXVN

BÁO CHÍ - VŨ KHÍ SẮC BÉN CỦA ĐẢNG TRÊN MẶT TRẬN TƯ TƯỞNG, VĂN HÓA

 THÚY NGÀ

Với vai trò là vũ khí sắc bén của Đảng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, báo chí cách mạng Việt Nam đã đồng hành cùng đất nước và dân tộc trong suốt gần một thế kỷ qua, trở thành lực lượng nòng cốt, giữ vai trò tiên phong trên trận địa tư tưởng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng và tác động to lớn của báo chí, Người coi "Văn hóa là một mặt trận", "Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ". Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho rằng, phẩm chất đạo đức, năng lực của người làm báo là yêu cầu không thể thiếu để báo chí xứng đáng với vai trò vị trí quan trọng trong công cuộc cách mạng chung của đất nước.

Trong lịch sử báo chí Việt Nam, từ những năm 60 thế kỷ XIX đã có "Gia Định báo" và một số báo lần lượt ra đời tại Sài Gòn, Hà Nội và một vài địa phương khác. Những năm đầu thế kỷ XX, hàng loạt tờ báo của người Việt Nam được xuất bản, tập hợp nhiều nhà văn, nhà báo, nhà trí thức theo từng nhóm nhỏ nhưng có các khuynh hướng chính trị khác nhau, nên không



Báo chí đóng vai trò rất lớn trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

thể tập hợp vào chung một tổ chức thống nhất.

Đến ngày 21/6/1925, tại số nhà 13 đường Văn Minh, Quảng Châu (Trung Quốc), Báo Thanh Niên do Nguyễn Ái Quốc sáng lập ra mắt số đầu tiên thì dòng báo chí cách mạng Việt Nam mới bắt đầu hình thành. Tại đây, báo được chuyển về nước bằng nhiều con đường bí mật và được phổ biến rộng rãi trong Nhân dân, tích cực truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam. Kể từ ngày có Báo "Thanh niên", báo chí Việt Nam giương cao ngọn cờ cách mạng, nói lên ý chí, khát vọng của dân tộc Việt Nam và chỉ rõ phương hướng đấu tranh của Nhân dân Việt

Nam vì độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Nhằm nâng cao vai trò và trách nhiệm xã hội của báo chí, thắt chặt mối quan hệ giữa báo chí với công chúng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, ngày 05/02/1985,

Ban Bí thư Trung ương Đảng ra quyết định số 52 lấy ngày 21/6 hằng năm là Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

Ngày 21/6/1985, lần đầu tiên giới báo chí cả nước tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Báo chí Việt Nam và kỷ niệm 60 năm Báo Thanh Niên xuất bản số đầu tiên. Đây là ngày lễ không chỉ của riêng giới báo chí mà là ngày lễ của Nhân dân cả nước, vì báo chí cách mạng là sự nghiệp của toàn dân. Ngày 21/6/2000, nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày Báo chí Việt Nam, theo đề nghị của Hội Nhà báo Việt Nam, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đồng ý gọi Ngày Báo chí Việt Nam là

Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

Năm 2025, kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, nhìn lại chặng đường 100 năm qua, Báo chí cách mạng Việt Nam đã phát triển vượt bậc cả về số lượng (hơn 40.000 người làm báo trong cả nước) lẫn chất lượng, hình thành hệ thống thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình rộng khắp cả nước. Nội dung thông tin của báo chí ngày càng phong phú, hiệu quả, hình thức đẹp, sinh động và hấp dẫn. Trong đội ngũ nhà báo cách mạng thời kỳ đầu có nhiều bậc tiền bối đã trở thành các nhà Lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước. Họ dùng báo chí làm công cụ để hoạt động cách mạng, để đấu tranh chống thực dân, phong kiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Trường Chinh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp... đều từng là những nhà báo bậc thầy, sáng lập và rèn luyện nên đội ngũ những người làm báo cách mạng kiên trung. Báo chí cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã trở thành “binh chủng đặc biệt”, đi đầu trên mặt trận văn hóa, tư tưởng; bằng trái tim, khối óc, trí tuệ của mình sáng tạo ra những tác phẩm báo chí có sức chiến đấu cao, đóng góp vào sự nghiệp chung của đất nước.

Vai trò báo chí được phát huy cao độ, được lãnh đạo Đảng và Nhà nước quan tâm, Nhân dân tin yêu. Để đạt được điều đó, về phần mình, báo chí và đội ngũ những người làm báo đã phấn đấu rèn luyện, tu dưỡng, trau dồi đạo đức, phẩm chất và nâng cao năng lực chuyên môn,

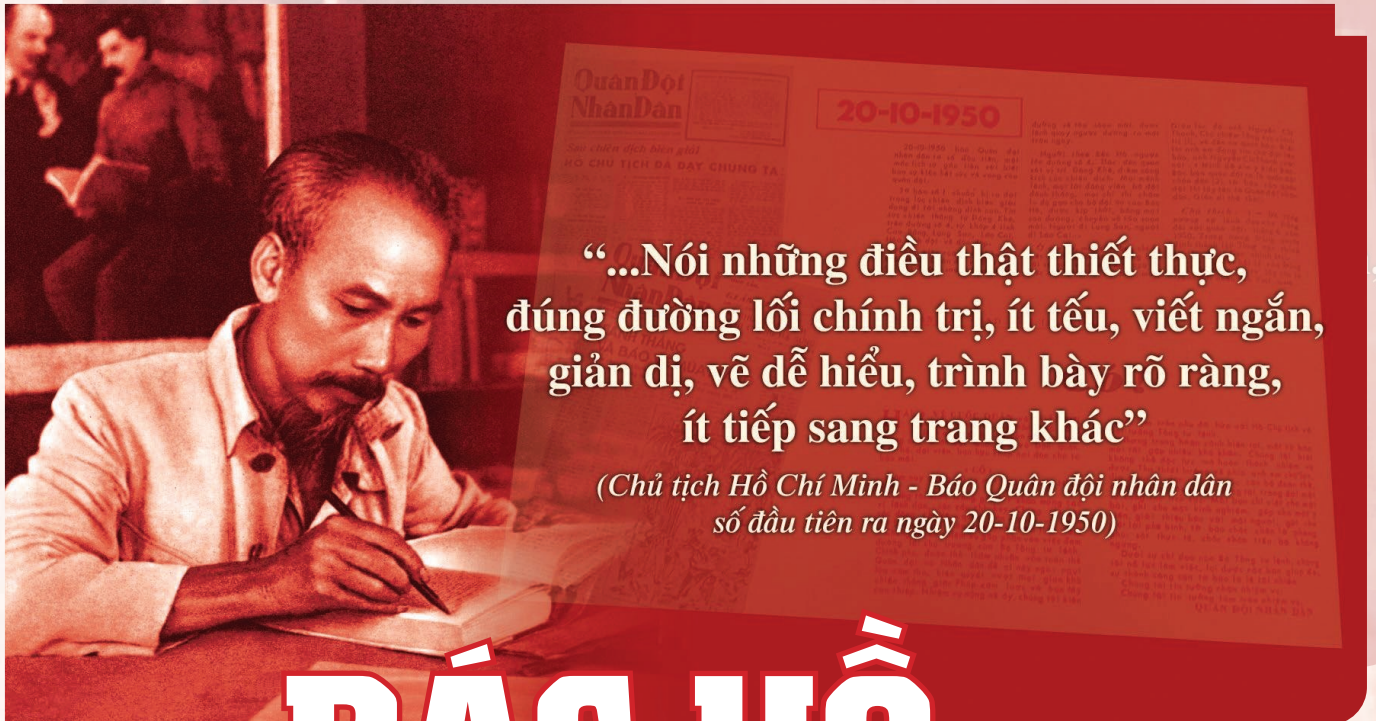
ng nghiệp vụ, nêu cao ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, tận tình gắn bó phục vụ sự nghiệp đổi mới của Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; thậm chí hy sinh cả máu xương của mình. Đã có hơn 400 nhà báo hy sinh trên chiến trường, vừa cầm bút, vừa cầm súng chiến đấu trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ biên cương, hải đảo của Tổ quốc. Trong thời kỳ phát triển, hội nhập và đổi mới, báo chí đã tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phản ánh nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam đến với bạn bè quốc tế, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế; trở thành vũ khí sắc bén chống lại các thế lực thù địch của cách mạng, đấu tranh chống tiêu cực bảo vệ lợi ích của Nhân dân. Ngày nay, đội ngũ người làm báo cách mạng cũng rất dũng cảm, tiên phong trong cuộc chiến chống “giặc nội xâm”, phanh phui các vụ tham nhũng, tiêu cực và lãng phí, vì mục tiêu phát triển của đất nước.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta đang lãnh đạo đất nước thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII và chuẩn bị tổ chức Đại hội lần thứ XIV, thực hiện quyết liệt cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy nhằm xây dựng hệ thống chính trị thật sự tinh gọn, mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, hướng tới mục tiêu đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đặc biệt, trong giai đoạn bùng nổ thông tin, nhất là khi các tin tức chưa được kiểm chứng lan truyền trên mạng xã hội, việc nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí thực sự “chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại” luôn đòi hỏi những người làm báo phải nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, phải nghiêm chỉnh tôn trọng pháp luật, hành nghề trung thực, nêu cao tinh thần nhân văn; nêu gương trong việc thực hiện “cuộc cách mạng” về thể chế, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có lĩnh vực báo chí. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí với mục tiêu đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới đang được quyết liệt triển khai thực hiện.

Bên cạnh đó, những người làm báo cần phải nhanh nhạy hơn, chiếm lĩnh trận địa thông tin; nhà báo không chỉ là người ghi chép lịch sử, phản ánh trung thực những gì đã và đang diễn ra và nhà báo “Phải đi tiên phong trên mặt trận tư tưởng, tinh táo, cảnh giác, lấy chính thực tiễn sinh động của đất nước đổi mới để tấn công, vạch trần âm mưu thâm độc của các thế lực xấu, thù địch, củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ ta” như lời nhấn mạnh của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong bài viết “Phát huy hơn nữa vai trò của báo chí trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước”.

T.N



**“...Nói những điều thật thiết thực,
đúng đường lối chính trị, ít tểu, viết ngắn,
giản dị, vẽ dễ hiểu, trình bày rõ ràng,
ít tiếp sang trang khác”**

*(Chủ tịch Hồ Chí Minh - Báo Quân đội nhân dân
số đầu tiên ra ngày 20-10-1950)*

BÁC HỒ VỚI BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

BAN BIÊN TẬP

Người khai sinh và đặt nền móng cho báo chí Cách mạng Việt Nam

Không chỉ là Anh hùng giải phóng dân tộc, lãnh tụ thiên tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là người sáng lập nền báo chí cách mạng Việt Nam và cũng là nhà báo lỗi lạc của nền báo chí ấy. 100 năm qua, đến nay những lời dạy của Người về báo chí vẫn là tài sản quý đối nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Ngày 21/6/1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập Báo Thanh Niên, cơ quan của tổ chức Thanh niên Cách mạng

Việt Nam. Đây là tờ báo cách mạng Việt Nam đầu tiên do Bác Hồ sáng lập, chỉ đạo và là người biên tập chính. Báo Thanh Niên giữ vai trò lịch sử đặc biệt quan trọng, mở đầu cho việc tuyên truyền chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa cách mạng theo quan điểm Mác - Lênin, viết bằng quốc ngữ Việt Nam, được phổ biến rộng khắp cả nước, trong người dân Việt Nam, nhất là trong tầng lớp thanh niên, công nhân, nông dân...

Không chỉ là Anh hùng giải phóng dân tộc, lãnh tụ thiên tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là người sáng lập nền báo chí cách

mạng Việt Nam và cũng là nhà báo lỗi lạc của nền báo chí ấy. 97 năm qua, đến nay những lời dạy của Người về báo chí vẫn là tài sản quý đối nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Là người am hiểu tinh hoa văn hóa đông tây, kim cổ và sớm tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấy rõ sức mạnh to lớn, diệu kỳ của báo chí trong sự nghiệp cách mạng, trong đời sống xã hội và trong việc nâng cao dân đức, dân trí. Đặc biệt, từ thực tiễn hoạt động sinh động của cách mạng Việt Nam, Bác coi báo chí là một thứ vũ khí cách mạng sắc bén và đã

sử dụng báo chí một cách tài tình để tuyên truyền cách mạng, để vận động nhân dân tham gia sự nghiệp cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn sáng lập ra 9 tờ báo: Người cùng khổ (Le Paria năm 1922), Quốc tế Nông dân (1924), Thanh Niên (1925), Công Nông (1925), Lính Kách mệnh (1925), Thần Ái (1928), Việt Nam Độc lập (1941), Cứu quốc (1942) và Tạp chí Đỏ (1930).

Bác chỉ thị thành lập Đài phát thanh Quốc gia (nay là Đài Tiếng nói Việt Nam) ngày 07/9/1945; thành lập Hãng tin Quốc gia (nay là Thông tấn xã Việt Nam) ngày 15/9/1945; báo Sự Thật (nay là báo Nhân Dân), ngày 11/3/1951.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Bác sử dụng trên 170 bút danh để viết trên 2.000 bài báo bằng nhiều thứ tiếng khác nhau, nhiều thể loại khác nhau (chính luận, tiểu phẩm, truyện, ký và thơ...) đề cập đến toàn bộ các vấn đề rộng lớn của cách mạng, của đời sống xã hội. Ngòi bút của Bác bao quát rộng lớn những vấn đề có ý nghĩa quan trọng đang đặt ra, phân tích một cách sắc sảo, cụ thể, đánh giá rõ ràng, xác đáng, đưa ra các giải pháp thiết thực, khả thi. Đặc biệt trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, những bài viết của Bác như một lời kêu gọi, có tác dụng vô cùng to lớn, trở thành sức mạnh tinh thần mạnh mẽ, cổ vũ toàn dân tham gia kháng chiến giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh thực sự là một nhà báo cách mạng vĩ đại. Những tác phẩm báo chí của

Người dù ở thể loại nào, viết về vấn đề gì đều có một sắc thái rất riêng, hết sức độc đáo, sáng tạo.

Người thầy của báo chí Cách mạng Việt Nam

Không chỉ là người sáng lập báo chí cách mạng Việt Nam, là tác giả của một khối lượng không nhỏ các bài báo, đóng góp to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, Bác còn có những lời chỉ dạy sâu sắc về người làm báo.

Các bài viết của Người bao giờ cũng có giá trị lý luận và thực tiễn cao; vừa nhuần nhị, đậm đà tính dân tộc, vừa giàu tính hiện đại; vừa mang tính chiến đấu, vừa có sức cảm hóa, thuyết phục mạnh mẽ đối với người đọc... Đó chính là phong cách báo chí Hồ Chí Minh.

Người luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng của người làm báo: “Nói đến báo chí trước hết phải nói đến những người làm báo”, “Cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”, “Tờ báo chỉ là giấy trắng mực đen mà thôi. Nhưng với giấy trắng mực đen ấy, người ta có thể viết những bức tối hậu thư”.

Vì vậy, đối với người làm báo, đạo đức và năng lực là yêu cầu không thể thiếu để báo chí xứng đáng với vai trò vị trí quan trọng trong công cuộc cách mạng chung của đất nước. Yêu cầu đầu tiên đối với người làm báo là phải vững vàng về phẩm chất chính trị. Bác căn dặn, “tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành...) phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm

chủ. Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Cho nên các báo chí của ta đều phải có đường lối chính trị đúng”.

Bác đã cụ thể hóa phẩm chất chính trị của một nhà báo phải được thể hiện từ việc xác định đối tượng phục vụ và nhiệm vụ của báo chí là: “Báo chí ta không phải để cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên báo chí phải có tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu”. “Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng. Đạo đức đó là cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư”. Bác cũng yêu cầu cán bộ báo chí phải biết tự phê bình và phê bình. Bác coi đó “là vũ khí cần thiết và sắc bén nó giúp cho chúng ta sửa chữa sai lầm và phát triển ưu điểm”. Đối với nhà báo cách mạng “viết cũng như mọi việc khác, phải có chí, chớ giấu dốt, nhờ tự phê bình và phê bình mới tiến bộ.

Đất nước đang bước vào thời kỳ phát triển với thể và lực mới, cơ hội đi cùng khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ của báo chí rất nặng nề. Mỗi người làm báo cần luôn giữ cho mình “Tâm sáng, lòng trong, ngòi bút sắc”, không ngừng tự học và rèn luyện nhằm nâng cao chất lượng công tác báo chí trên lĩnh vực thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đóng góp hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

B.B.T

VAI TRÒ LỊCH SỬ CỦA HỘI VIỆT NAM CÁCH MẠNG THANH NIÊN

 HOÀNG KHÔI

Tháng 6/1925, Nguyễn Ái Quốc sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, là đội tiên phong cách mạng của dân chúng Việt Nam. Nhằm “tranh đấu để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tụi chó săn của chúng nó mà tự cứu lấy mình”. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Tổng bộ, trong đó có Nguyễn Ái Quốc, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn. Trụ sở của Tổng bộ đặt tại Quảng Châu, Trung Quốc.

Ngày 21/6/1925, tuần báo Thanh niên, cơ quan trung ương của Tổng bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên do Nguyễn Ái Quốc sáng lập ra số đầu tiên. Đây là tờ báo cách mạng đầu tiên bằng chữ quốc ngữ, cơ quan tuyên truyền của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên để giáo dục, tập hợp và thống nhất tư tưởng, hành động của các chiến sĩ cách mạng và

trang bị những kiến thức chính trị cho đội ngũ cán bộ vận động quần chúng.

Cuối năm 1928, thực hiện chủ trương “vô sản hóa, nhiều cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đi vào các nhà

máy, hầm mỏ, đồn điền, cùng sinh hoạt và lao động với công nhân để tuyên truyền vận động cách mạng, nâng cao ý thức chính trị cho giai cấp công nhân.

Cuối tháng 3/1929, một số hội viên tiên tiến của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Bắc Kỳ họp tại số nhà 5D, phố Hàm Long (Hà Nội) đã lập ra Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam, gồm 7 đảng viên (Trịnh Đình Cửu, Ngô Gia Tự, Trần Văn Cung, Đỗ Ngọc Du, Nguyễn Đức Cảnh, Dương Hạc Đính và Kim Tôn còn gọi là Nguyễn Tuân).

Sự xuất hiện của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã làm thay đổi “cục diện tư tưởng” của dân tộc Việt Nam. Hội đã đưa đến cho dân chúng những khái niệm mới, nội dung mới của cuộc đấu tranh giành độc lập và hướng đi tới tương lai của dân tộc Việt Nam. Nhờ đó, Nhân dân ta hiểu rõ “ai là thù”, “ai là bạn”, hiểu rõ trên con đường cách mạng ấy, cần có Đảng,



Trụ sở của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (đường Văn Minh, thành phố Quảng Châu, Trung Quốc), nơi Nguyễn Ái Quốc mở các lớp huấn luyện đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam từ năm 1925 - 1927.

cần có chủ nghĩa, cần liên minh các lực lượng, các tầng lớp xã hội trong nước và quốc tế trong một mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc và phong kiến tay sai. Đồng thời mở rộng tầm nhìn ra thế giới, biết rõ giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức là những người bạn đồng minh tự nhiên trên mặt trận chống đế quốc và các thế lực phản động, xây dựng niềm tin ở bạn bè quốc tế vào chủ nghĩa Mác - Lênin và khẳng định niềm tin tất yếu sẽ giải phóng được dân tộc, giải phóng được giai cấp, sẽ đổi được “kiếp người nô lệ” thành những chủ nhân của đất nước, được sống ấm no, tự do và hạnh phúc.

Đường lối chính trị của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đúc kết trong tác phẩm Đường Kách mệnh do Bộ Tuyên truyền của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông xuất bản năm 1927, đã trở thành sách “gối đầu giường” của các nhà cách mạng thời đó.

Sau bốn năm với vai trò là “tổ chức tiền thân”, từ những hạt nhân Việt Nam Thanh niên Cộng sản Đoàn, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã có hàng nghìn hội viên hoạt động trên hầu khắp đất nước. Một “bộ máy” lãnh đạo thật sự đã hình thành với hệ thống tổ chức tương đối hoàn thiện từ Tổng bộ xuống Tỉnh bộ và đến các chi hội ở cơ sở; nhiều nơi đã có sự phân công chuyên trách những mảng công tác lớn như báo chí, tuyên truyền, tổ chức, tài chính,...

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thật sự là nguồn lực

lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Nhiều người đã chiến đấu liên tục qua các thời kỳ lịch sử: từ chuẩn bị đấu tranh giành chính quyền để làm nên thành công của Cách mạng Tháng Tám; đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đi đến thắng lợi và đập tan âm mưu, thủ đoạn của bọn đế quốc và phản động quốc tế, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại.

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đi sâu vận động quần chúng, nhất là sau phong trào “vô sản hóa” đã tập hợp được các tầng lớp Nhân dân lao động xung quanh mình. Cuối năm 1928, tại Bắc Kỳ, ở một số nhà máy, xí nghiệp đã có tổ chức công hội, ở nông thôn có tổ chức nông hội ra đời. Ở các tỉnh Nam Bộ, Hội đã tận dụng các hội thể thao, nhóm đọc báo, hội lơp nhà, tổ văn công, tương tế, ái hữu, tương trợ giáo chức, hội phụ nữ,... chuyển hóa thành các tổ chức quần chúng của mình. Nhờ đó, báo chí tiến bộ như: Thanh niên, Việt Nam hồn, Hối trống tự do, Đường cách mạng đã đến được với quần chúng nhân dân.

Xét về bản chất chính trị, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là “tổ chức tiền thân của Đảng; nhưng về hình thức, Hội là phôi thai của một mặt trận dân tộc thống nhất. Khi khẳng định “công nông là gốc cách mạng”, Hội luôn nhấn mạnh cách mạng là sự nghiệp của dân chúng. Hội không chỉ chủ trương đoàn kết thống nhất dân tộc mà còn mở rộng sự liên kết với các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Ai làm cách

mạng trên thế giới đều là bạn của dân Việt Nam. Từ năm 1927, trên thực tế, những người lãnh đạo của Hội đã tham gia sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông và Hội đã đứng trong hàng ngũ đó.

Nghen cờ tư tưởng Hồ Chí Minh - sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào yêu nước và phong trào công nhân đã được nhiều thế hệ người Việt Nam đón nhận và tự nguyện chiến đấu đưa dân tộc Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, thật sự góp phần vào sự nghiệp cách mạng của thế giới theo đúng giá trị nhân văn trong lịch sử nhân loại. Ngày nay, tên tuổi, tư tưởng và công lao vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ được Nhân dân Việt Nam mà cả Nhân dân tiến bộ trên thế giới tôn vinh như một giá trị vĩnh cửu.

100 năm đã trôi qua, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên vẫn là viên ngọc quý tỏa sáng trong lịch sử dân tộc trên cả ba phương diện tư tưởng, chính trị và tổ chức; để lại những bài học lịch sử vô giá trong xây dựng hệ thống chính trị, trong vận động quần chúng Nhân dân.

Kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (tháng 6/1925 - 6/2025), tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, tỉnh Lâm Đồng triển khai sâu rộng nhiều hoạt động ý nghĩa nhằm ôn lại truyền thống vẻ vang, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ và các tầng lớp Nhân dân.

H.K

XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC - QUỐC GIA THỊNH VƯỢNG

 KIỀU NINH

Gia đình không chỉ là nơi yêu thương, là tài sản vô giá đối với mỗi người, mà còn là nhân tố quan trọng trong việc xây dựng xã hội ổn định, văn minh, tạo nền tảng xây dựng quốc gia thịnh vượng.

Gia đình là tế bào của xã hội, trong đó hiện diện đầy đủ các mối quan hệ xã hội như: quan hệ kinh tế, quan hệ giáo dục, quan hệ văn hóa và quan hệ tổ chức... Để mỗi quốc gia, dân tộc được hưng thịnh, hùng cường, phụ thuộc nhiều vào sự ấm no, hạnh phúc của mỗi gia đình.

Gia đình có vị trí quan trọng: Đó là tế bào của xã hội; là tổ ấm, hạnh phúc của cá nhân, đồng thời là cầu nối giữa cá nhân và xã hội. Gia đình có các chức năng cơ bản là: chức năng tái sản xuất ra con người; chức năng nuôi dưỡng và giáo dục; chức năng kinh tế và tổ chức đời sống gia đình; chức năng đáp ứng nhu cầu tâm lý, sinh lý, tình cảm...

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thật sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi



Gia đình hạnh phúc là nền tảng của xã hội hạnh phúc.

trường quan trọng, trực tiếp giáo dục nếp sống, hình thành nhân cách... con người và nền văn hóa Việt Nam. Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9/6/2014, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, đã nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng đồng bộ môi trường văn hóa,

chú trọng phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng trong việc xây dựng môi trường văn hóa, làm cho văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người Việt Nam hoàn thiện nhân cách.

Xác định việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh là một trong những nội dung quan trọng, yêu cầu xuyên suốt của sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, những năm qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai xây dựng gia đình trong tình hình mới. Ngày 13/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 19-KH/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới đã được các cấp ủy đảng, các sở, ngành của tỉnh tập trung chỉ đạo quán triệt và tổ chức

thực hiện kịp thời, nghiêm túc, đã chủ động xây dựng các văn bản, kế hoạch, chương trình hành động triển khai các nội dung của Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đặc biệt, các địa phương chú trọng nâng cao hiệu quả, chất lượng các mô hình, câu lạc bộ như: “Câu lạc bộ xây dựng gia đình phát triển bền vững”, “Gia đình văn hóa, không sinh con thứ ba”, “Câu lạc bộ thể thao”..., đồng thời, lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, bạo lực gia đình, bình đẳng giới, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc tại các buổi sinh hoạt thôn, khu phố, các xã, phường, thị trấn về kỹ năng làm cha mẹ, cách ứng xử giữa vợ và chồng, giữa bố mẹ với con cái, giữa ông bà và cháu, cách ứng xử trong gia đình, qua đó, tiếp tục tạo được sự chuyển biến trong nhận thức của Nhân dân về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh để thúc đẩy đất nước phát triển bền vững. Nhiều mô hình mới, cách làm hay về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình được triển khai và nhân rộng. Hiện trên địa bàn tỉnh có 323 mô hình, 557 câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững; 372 nhóm phòng, chống bạo lực gia đình; 1.114 địa chỉ tin cậy ở cộng đồng; 397 đường dây nóng; đẩy lùi, ngăn chặn tình trạng bạo lực gia đình, duy trì ổn định trật tự xã hội, khẳng định vai trò quan trọng của gia đình đối với cộng đồng, xã hội.

Gia đình là tổ ấm, là trường học đầu tiên của mỗi người, gia đình hạnh phúc sẽ là “bức tường lửa” an toàn để bảo vệ, hướng dẫn cá nhân chống lại sự tấn công của tệ nạn xã hội. Từ đó, cá nhân mới có điều kiện tốt để phát triển toàn diện. Nhiều cá nhân tốt tạo nên xã hội lành mạnh, góp sức xây dựng quê hương, đất nước phát triển thịnh vượng. Với ý nghĩa to lớn đó, ngày 4/5/2001, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 72/2001/QĐ-TTg lấy ngày 28/6 hàng năm làm Ngày Gia đình Việt Nam nhằm đề cao trách nhiệm lãnh đạo các ngành, các cấp, các đoàn thể và tổ chức xã hội cùng toàn thể các gia đình thường xuyên quan tâm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc; đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Để tôn vinh những giá trị của gia đình Việt, Ngày Gia đình Việt Nam năm 2025 lan tỏa chủ đề “Gia đình hạnh phúc - Quốc gia thịnh vượng” với các thông điệp: Gia đình hạnh phúc là nền tảng của quốc gia hạnh phúc; Đầu tư cho công tác gia đình là đầu tư cho sự phát triển bền vững; Hệ giá trị gia đình là hạt nhân của hệ giá trị quốc gia; Gia đình là nơi hình thành, nuôi dưỡng, trao truyền các giá trị văn hóa của dân tộc; Xây dựng nhân cách con người Việt Nam bắt đầu từ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình... Qua đó, nhằm tiếp tục khẳng định vai trò của gia đình và mối quan hệ của gia đình với xã hội và quốc gia.

Hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam, Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh đã chỉ đạo triển khai Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình năm 2025 và các hoạt động kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng với nhiều hoạt động như: Tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Luật Phòng, chống bạo lực gia đình gắn với tuyên truyền thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình tỉnh Lâm Đồng năm 2025; diễu hành xe tuyên truyền; Liên hoan Gia đình văn hóa tiêu biểu các dân tộc tỉnh Lâm Đồng lần thứ 4 năm 2025; Hội thi nấu ăn “Bữa cơm gia đình - Ấm áp yêu thương”; Hội thi Hát dân ca và trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc; Tham quan Làng Văn hóa Churu và tham gia Hội thi Trò chơi dân gian, thể thao “Gia đình vui khỏe”... Thông qua các hoạt động từng bước nâng cao nhận thức và hành động của người dân về vai trò của gia đình trong xã hội hiện nay; cách xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình.

Gia đình hạnh phúc là nền tảng của một xã hội ổn định, là động lực để xây dựng đất nước phát triển bền vững. Mỗi gia đình cần nhận thức rõ vai trò của mình trong việc xây dựng và bảo vệ hạnh phúc, từ đó góp phần vào sự phát triển của địa phương, đất nước. Một quốc gia thịnh vượng, phát triển bền vững sẽ bắt đầu từ những gia đình ấm no, hạnh phúc.

K.N

Sau 40 năm đổi mới, lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam đã đưa đất nước phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ.

PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC VỀ LỰA CHỌN CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

 BÍCH HỒNG

Traï qua 50 năm thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo ra cơ đồ và vị thế mới trên trường quốc tế. Những thành tựu ấy gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng, trong đó những phát triển sáng tạo về chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH, nhất là trong thời kỳ đổi mới, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng.

Thế nhưng, đã có rất nhiều quan điểm phê phán con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, nhất là vào những thời điểm có tính quyết định về đường hướng phát triển đất nước. Chẳng hạn, sau khi giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước đi lên CNXH; thời điểm chuẩn bị và thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH năm 1991; thời điểm chuẩn bị và thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2021); thời điểm tiến hành các Đại hội Đảng; thời điểm thông qua Hiến pháp, sửa đổi Hiến Pháp...

Và thời gian gần đây, khi cả nước đang chuẩn bị mọi điều kiện để sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, thì các thế lực thù địch, các tổ chức phản động lưu vong, phần tử cơ hội chính trị lại triệt để lợi dụng không gian mạng, nhất là các trang như Tiếng Dân, Việt Tân, Việt Nam thời báo, Đài Á Châu tự do (RFA), VOA Tiếng Việt... lại tiếp tục rêu rao, xuyên tạc về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

Họ cho rằng, đi theo con đường XHCN là kéo đất nước vào cảnh nghèo khổ vì “chủ nghĩa Mác - Lênin dị ứng với sự giàu có”; rằng Việt Nam “không chịu phát triển”, “không thể phát triển” bởi Việt Nam “lạc nhịp” với thế giới, “sa lầy trong tư duy” về chủ nghĩa Mác - Lênin và CNXH. Họ ca ngợi chủ nghĩa tư bản là giàu sang, phú quý, là dân chủ, tự do, từ đó “khuyên” rằng, các thế hệ đi trước đã sai lầm khi lựa chọn đi theo CNXH thì ngày nay cần phải “mạnh dạn từ bỏ, chấm dứt”; rồi cố tình rêu rao: Chủ nghĩa xã hội, nói một cách ngắn gọn, chỉ đem lại nghèo đói và lạc hậu...

Đơn cử, ngày 13/5/2025, Việt Tân đã đăng tải bài viết “CHỦ NGHĨA XÃ HỘI CHỈ ĐEM LẠI NGHÈO ĐÓI VÀ LẠC HẬU” của tác giả có tên Nguyễn Thông cũng với giọng điệu xuyên tạc, phủ nhận tính ưu việt của CNXH, rằng: 30 tháng 4 năm 2025. Ngày này 50 năm trước, người cộng sản đã đốt cháy dãy Trường Sơn vào “giải phóng miền Nam”, tiêu diệt chủ nghĩa tư bản, đồng nghĩa với kéo lùi cuộc sống để miền Nam cùng miền Bắc sát cánh tiến lên chủ nghĩa xã hội, kiên định con đường đi lên... nghèo đói. Rồi họ đặt ra câu hỏi: Nếu đã xác định mục đích vì đất nước giàu mạnh, nhân dân sung sướng, hạnh phúc, tại sao cứ phải chệch lạc chủ nghĩa tư bản, không dám chuyển hẳn sang kinh tế thị trường mà cứ khư khư bám lấy chủ nghĩa xã hội?

Những giọng điệu này không hề mới, họ cứ cố tình “nhai đi, nhai lại” kiểu “mưa dầm thấm lâu” để gây hoang mang, mất niềm tin trong Nhân dân về con đường đi lên CNXH ở nước ta. Và rõ ràng, đây là những luận điệu của phần tử bất mãn với chế độ XHCN, chứ sự thật, CNXH ở Việt Nam không

phải như vậy. CNXH không phải mang lại nghèo đói và lạc hậu, mà mang lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân.

Thực tiễn phát triển của cách mạng nước ta từ khi có Đảng Cộng sản lãnh đạo đã xác nhận: độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là sự lựa chọn duy nhất đúng.

Mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 95 năm qua đều bắt nguồn từ sự kiên định của Đảng Cộng sản Việt Nam, sức mạnh, khát vọng và niềm tin của Nhân dân Việt Nam đối với CNXH - con đường phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam. Đây là một trong những bài học lớn và cũng là di sản vô giá của cách mạng Việt Nam.

Từ một vùng đất chưa có tên trên bản đồ thế giới, từ một đất nước bị chiến tranh tàn phá nặng nề, sau 40 năm thực hiện chính sách đổi mới, Việt Nam đã vươn lên trở thành biểu tượng hòa bình, ổn định, hiếu khách, điểm đến của các nhà đầu tư và du khách quốc tế. Từ một đất nước bị bao vây cô lập, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia trên thế giới, có quan hệ Đối tác chiến lược và Đối tác toàn diện với 30 nước và là thành viên tích cực của trên 70 tổ chức khu vực và quốc tế. Hiện GDP bình quân đầu người của nước ta đạt gần 4.300 USD, gấp gần 58 lần sau ba thập niên, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 58% (theo chuẩn cũ) năm 1993 xuống còn 1,93% (theo chuẩn nghèo đa chiều với tiêu chí cao hơn trước) năm 2024... Lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân là mục tiêu phấn đấu, Việt Nam được Liên Hợp Quốc và bạn bè quốc tế xem như một câu chuyện thành

công, một điểm sáng về xóa đói giảm nghèo, không ngừng nâng cao đời sống vật chất.

Trong cuốn sách “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam”, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định, việc lựa chọn con đường đi lên CNXH ở Việt Nam là đúng đắn, phù hợp; khẳng định bản chất tốt đẹp của nền dân chủ XHCN, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam; khẳng định tính đúng đắn và sáng tạo trong phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN; những thành tựu to lớn của đổi mới đất nước và vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đây là cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng để đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ định con đường đi lên CNXH ở nước ta hiện nay.

Mặc dù hiện nay CNXH đang ở trong giai đoạn hết sức khó khăn, song, CNXH vẫn là khát vọng, lý tưởng, mục tiêu tốt đẹp mà loài người đang hướng tới. Bản chất ưu việt của CNXH đã được thực tiễn kiểm nghiệm là giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế với thực hiện công bằng, an sinh, bình đẳng xã hội, hạn chế đến mức thấp nhất, tiến tới không có người bóc lột người, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân được thụ hưởng thành tựu của quá trình xây dựng, phát triển.

Đại hội XIII đã khẳng định, cả dân tộc Việt Nam đang hòa nhịp vào dòng chảy của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế với “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, “phấn đấu đến

giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng XHCN”.

Khát vọng thiêng liêng, lớn lao đó chỉ có thể được thực hiện khi chúng ta vững bước trên con đường đi lên CNXH, với sự chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều có ý nghĩa đặc biệt quan trọng là phải truyền cảm hứng để hiện thực hóa khát vọng.

Và trên cơ sở đánh giá đúng thời cơ, thách thức, thế và lực của đất nước, Tổng Bí thư Tô Lâm đã xác định rõ thời điểm Việt Nam bắt đầu bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đó là Đại hội XIV của Đảng; từ đây, mọi người dân Việt Nam, hàng trăm triệu người như một, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng tâm hiệp lực, chung sức đồng lòng, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, đẩy lùi nguy cơ, thách thức, đưa đất nước phát triển toàn diện, mạnh mẽ, bứt phá và cất cánh. Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Những thành tựu mà Việt Nam đạt được, những định hướng để Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới... giúp chúng ta càng vững tin vào con đường mà Đảng, Bác Hồ kính yêu đã lựa chọn, tin tưởng vào sự phát triển tương lai của đất nước, xây dựng đất nước ta ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

B.H

TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2025

(TIẾP THEO)

 LÊ VĂN

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG; NHANH NHẠY, NĂNG ĐỘNG, ĐỔI MỚI, ĐỘT PHÁ, TĂNG TỐC, PHÁT TRIỂN - QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ XI.

1. Sự cần thiết

Trải qua 95 năm (1930 - 2025) xây dựng, trưởng thành, Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng với những cách làm nhanh nhạy, năng sộng, đổi mới, đột phá, sáng tạo; vừa biết tranh thủ nguồn lực bên ngoài, vừa biết khơi dậy nguồn nội sinh bằng tinh thần tự lực và sức sáng tạo của cấp ủy, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Phải khẳng định rằng, trải qua gần 40 năm đồng hành cùng công cuộc đổi mới của đất nước (1986 - 2024), nhận thức của đảng bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về quá trình đổi mới, đột phá, tăng tốc, phát triển đã có những bước phát triển quan trọng.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ IV năm 1986 là mốc đánh dấu sự lãnh đạo của Đảng bộ triển khai thực hiện công



cuộc đổi mới toàn diện do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, tinh thần đổi mới của Trung ương được Đại hội Đảng bộ tỉnh tiếp thu, vận dụng bằng nhiều hình thức vào tình hình địa phương; tiến hành đổi mới với phương châm dựa vào Nhân dân, vì lợi ích của Nhân dân, thận trọng tiến hành đổi mới phù hợp với thực tiễn địa phương. Tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện, gắn nông nghiệp - lâm nghiệp với công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp ngay từ đầu và từ cơ sở nhằm giải quyết từng bước vững chắc về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Từ đó đến nay, tinh thần đổi mới, tăng tốc, đột phá, phát triển luôn được thể hiện rõ trên tất cả

các lĩnh vực của đời sống xã hội của tỉnh.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) thể hiện quyết tâm "Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; tiếp tục phát triển nhanh, toàn diện, bền vững và trở thành tỉnh khá của cả nước".

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, hàng năm, Tỉnh ủy đều xác định các chủ đề để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công cuộc phát triển của tỉnh; cụ thể:

Năm 2021: "Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt, biến thách thức thành cơ hội,

tạo tiền đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”;

Năm 2022: *“Phát huy cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”;*

Năm 2023: *“Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”;*

Năm 2024: *“Trách nhiệm - Nêu gương - Kỷ cương - Hiệu quả”*, với sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng, quyết tâm cao và ủng hộ của người dân, doanh nghiệp, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả khả quan, hoàn thành và hoàn thành vượt mức 10/18 chỉ tiêu kế hoạch.

GRDP bình quân đầu người đạt 98,96 triệu đồng; tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt 14,47%. Tốc độ phát triển tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh tăng 4,02%; Thu ngân sách 13.175,3 tỷ đồng, bằng 100,6% dự toán Trung ương giao; du lịch tăng trưởng tốt, tiếp tục là điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hoạt động của doanh nghiệp có tín hiệu tích cực. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; hộ nghèo đa chiều còn 7.122 hộ, giảm 1,19% so với năm 2023, trong đó, hộ nghèo đa chiều đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 5,47% (4.492 hộ), giảm 3,28% so với năm 2023...

Như vậy, trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, với những mục tiêu lớn và nhiệm vụ quan trọng; để tiếp tục đổi mới, tăng tốc, đột phá, phát triển, Lâm Đồng không hài lòng với kết quả ban đầu đạt được, không tư duy và hành động theo lối mòn mà đã mạnh dạn tiếp tục đổi mới sáng tạo, tăng tốc, đột phá nhằm tạo ra những động lực mới để phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tạo đà cho sự phát triển nhanh và bền vững.

Tuy nhiên, thực tế trong thời gian qua, Lâm Đồng chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Kinh tế của tỉnh phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, chưa trở thành động lực kinh tế của khu vực Tây Nguyên như kỳ vọng. Công tác quản lý một số hoạt động văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng chưa hiệu quả. Cơ sở hạ tầng về văn hóa, thể thao, du lịch chưa được đầu tư đồng bộ, toàn diện; lượng khách du lịch quốc tế chiếm tỷ lệ thấp trong tổng cơ cấu khách du lịch khi đến Lâm Đồng; chưa có nhiều nhà đầu tư chiến lược, có thương hiệu đầu tư, phát triển các dự án du lịch có quy mô lớn, loại hình mới lạ, hấp dẫn, cao cấp, chất lượng các sản phẩm du lịch chưa đạt như kỳ vọng. Thực hiện các khâu đột phá theo Nghị quyết đề ra chuyển biến còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra, chưa có tính đột phá mạnh mẽ, tạo động lực phát triển như kỳ vọng...

Đời sống một bộ phận Nhân dân còn khó khăn, nhất là ở vùng

sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; an sinh xã hội, công tác giảm nghèo còn nhiều khó khăn, thách thức chưa thật sự bền vững; trật tự, an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp...

Bước vào năm 2025, năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng; là năm tăng tốc, bứt phá, về đích; là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, làm tiền đề để tỉnh nhà tự tin bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Vì vậy, Đảng bộ tỉnh với phương châm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành: “Nhanh nhạy, năng động; đổi mới, đột phá; tăng tốc, phát triển” gắn với Đột thi đua cao điểm “Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, vươn lên cùng đất nước” nhằm tạo thời cơ, vận hội mới để sẵn sàng vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Để làm được điều đó, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân cần quán triệt, học tập vận dụng vào thực tiễn công tác tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cũng như chủ trương, đường lối của Đảng về đổi mới sáng tạo, tăng tốc, đột phá để phát huy cao nhất sức mạnh nội sinh cho quá trình phát triển của tỉnh.

(Còn nữa)

L.V

* Nghị quyết 01-NQ/TU, ngày 17/01/1987, về phương hướng nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1987 (Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 khóa IV).

* Báo cáo số 03/BC-UBND, ngày 06/01/2025 của Ủy ban nhân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 12 và năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp năm 2025.

HỌC NGHỆ THUẬT

DÙNG NGƯỜI CỦA BÁC HỒ

 **HỒNG VĨNH** (Tổng hợp)

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác cán bộ, trọng dụng người tài. Theo Người: Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc. Phát hiện, đào tạo và trọng dụng người có đức, có tài theo tư tưởng Hồ Chí Minh là việc làm có ý nghĩa chiến lược, có tầm nhìn để họ được cống hiến tài năng cho đất nước.

Thời gian càng lùi xa, những điều Bác Hồ căn dặn về vai trò của cán bộ và công tác cán bộ càng giá trị: Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy thì toàn bộ máy cũng tê liệt. Người cho rằng, có cán bộ tốt, việc gì cũng xong; cán bộ tốt sẽ tạo động lực cho Nhân dân đồng lòng làm theo Đảng, “nơi nào có cán bộ tốt, thì cả vùng đó hoạt động như một bộ máy... tỏ ra một bầu không khí hăng hái, vui vẻ. Nơi nào cán bộ xoàng, thì vùng đó, như đang ngủ say. Trên giấy thì cái gì cũng có. Nhưng sự thật, thì việc gì cũng uể oải, lười xù”.

Nói đến cán bộ, Bác Hồ luôn coi trọng cả hai mặt đức và tài, trong đó đức là gốc. “Có tài không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho nước. Có đức không có tài như ông bụt ngồi trong chùa, không giúp ích gì được



Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mời cụ Huỳnh Thúc Kháng (hàng đầu, bên phải) tham gia Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

ai”; nhưng không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân.

Đức và tài ở cán bộ là kết quả của quá trình dày công rèn luyện, giáo dục của Đảng, “như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu”; là sự phấn đấu không ngừng của bản thân và sự chăm lo, nuôi dưỡng, đùm bọc của Nhân dân. Suốt cuộc đời hoạt động của mình, Người luôn chăm lo rèn luyện, nuôi dưỡng cán bộ cho Đảng,

cho dân. Nhiều bài viết, bài nói chuyện của Người đã thành “cẩm nang” của những người làm công tác tổ chức xây dựng Đảng, của cán bộ, đảng viên, như Sửa đổi lối làm việc; Đạo đức cách mạng; Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân,... Qua

các tác phẩm đó, càng thấy vấn đề Người đặc biệt quan tâm là đạo đức của cán bộ, cảnh báo những thói hư tật xấu mà cán bộ dễ mắc phải như cậy thế mà làm trái phép nước, quan liêu, hách dịch, xa rời dân chúng, lười biếng, kiêu ngạo, ham địa vị, hẹp hòi, kéo bè, kéo cánh,... Người nhắc nhở, phải loại trừ các căn bệnh đó và mỗi cán bộ cần thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện bản thân, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, không che giấu

khuyết điểm, thực hiện rộng rãi tự phê bình, phê bình, giúp nhau cùng tiến bộ. Nghệ thuật dùng người, dùng cán bộ của Bác là như thế.

Trọng dụng người có đức, có tài là truyền thống quý báu của dân tộc ta suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước. Thời nào biết trọng dụng hiền tài thì đất nước thịnh và ngược lại đất nước sẽ suy, nhân dân cơ cực, lầm than. Tư tưởng đó của cha ông ta được Bác Hồ kế thừa, phát triển và hoàn thiện trong điều kiện mới. Tháng 11/1946, đất nước đứng trước muôn vàn khó khăn, vừa kháng chiến vừa kiến quốc, Người viết Tìm người tài đức đăng trên báo Cứu quốc số 411. Khẳng định, kiến thiết cần phải có nhân tài; nhân tài trong Nhân dân, Người kêu gọi chính quyền các địa phương ngay lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm được những việc ích nước, lợi dân phải báo cáo ngay cho Chính phủ. Và chính Chủ tịch Hồ Chí Minh là người trọng dụng nhân tài hơn ai hết. Biết cụ Huỳnh Thúc Kháng từng là Viện trưởng Viện Dân biểu Trung kỳ thời thuộc Pháp, nổi tiếng tài năng, đức độ và có lòng yêu nước, Bác Hồ đã mời ra làm Bộ trưởng Nội vụ và giao Quyền Chủ tịch nước khi Người sang Pháp, năm 1946. Giáo sư Nguyễn Văn Huyền, một trí thức thời thuộc Pháp được giao trọng trách là người đứng đầu ngành giáo dục 29 năm; cụ Bùi Bằng Đoàn, một Thượng thư Bộ Hình dưới triều Nguyễn cũng được mời làm Trưởng ban Thanh tra đặc biệt của Chính phủ và sau này

làm Trưởng ban Thường trực Quốc hội,...

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, người có đức, có tài trong Nhân dân không thiếu. Nơi nào mà cán bộ cấp trên biết lựa chọn và dìu dắt, thì có nhiều cán bộ mới nảy nở và công việc rất phát triển. Trái lại, nơi nào cán bộ cấp trên không biết lựa chọn, dìu dắt thì vẫn thiếu người mà công việc cứ luộm thuộm. Nhưng người có đức, có tài không phải tự nhiên mà có, phần lớn do công tác, do tập luyện mà nên. “Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ”. Việc dùng người có đức, có tài còn phải biết tùy tài mà dùng, “Tài to ta dùng làm việc to, tài nhỏ ta cắt làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy”; không thể thợ rèn thì bảo đi đóng tủ, thợ mộc thì bảo đi rèn dao.

Đọc lại các bài viết về công tác cán bộ, nhất là cách dùng người của Bác Hồ trong lúc chúng ta đang tiến hành sắp xếp, tinh gọn bộ máy; tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng, càng thấm thía những điều Người dạy. Rõ ràng, việc lựa chọn, bố trí cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, không chỉ thể hiện sức mạnh của Đảng mà còn là niềm tin của nhân dân đối với chế độ. Đó phải là những người có đức, có tài thật sự.

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 11, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: Phải hết sức công tâm, khách quan trong bố

trí cán bộ; thực hiện đầy đủ các quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường kiểm soát quyền lực, gắn quyền lực với trách nhiệm cá nhân. Không để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, lợi ích nhóm, chạy chức, chạy quyền, cục bộ, bè phái, tham nhũng, lãng phí trong công tác bố trí, sắp xếp cán bộ, sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp.

Theo Tổng Bí thư, công tác nhân sự đã rất quan trọng, nay lại càng quan trọng hơn trước yêu cầu mới... Nhân sự lãnh đạo các cấp và nhân sự Đại hội XIV phải hội tụ “đủ đức - đủ tài - đủ tâm - đủ tầm - đủ sức - đủ nhiệt huyết cách mạng” để gánh vác trọng trách lịch sử của đất nước. “Trong tình hình hiện nay, không có chỗ cho những cán bộ cơ hội, bon chen, trung bình chủ nghĩa, lùng chùng, ngại đổi mới, thu vén cá nhân. Những ai tự thấy mình không đáp ứng yêu cầu thì tự nguyện rút lui, nhường chỗ cho người xứng đáng hơn - tự nguyện đứng về phía sau vì sự phát triển cũng là hành động bản lĩnh, dũng cảm, đáng tự hào, đáng được khen ngợi. Việc lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo các cơ quan ở địa phương sau khi sáp nhập, hợp nhất là trách nhiệm của ban thường vụ cấp ủy theo phân cấp, đề nghị các đồng chí phải bàn bạc, thống nhất để bố trí “đúng người, đúng việc”.

Hơn bao giờ hết, trong giai đoạn này, những chỉ dẫn quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” vẫn vẹn nguyên giá trị.

H.V

CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC SAU 10 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 05-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHÓA XII) TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẦN ĐẠ TÊ

 SONG HOÀNG

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm”, Đảng bộ thị trấn Đạ Tẻh (Đạ Huoai) đã phát động cán bộ, đảng viên và Nhân dân học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách nghiêm túc, sáng tạo gắn với xây dựng đô thị văn minh, góp phần từng bước nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

10 năm qua, Đảng ủy thị trấn Đạ Tẻh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng việc kịp thời xây dựng kế hoạch hành động toàn khóa và theo chuyên đề hằng năm để triển khai có hiệu quả trong toàn Đảng bộ. Trên cơ sở đó, chính quyền, MTTQ và

các đoàn thể thị trấn, các chi bộ trực thuộc căn cứ tình hình thực tiễn xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, sáng tạo, đăng ký thực hiện xem đây là tiêu chí bắt buộc để phân loại tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vào dịp cuối năm. Qua đó, tạo chuyển biến tích cực trên mọi mặt thông qua những mô hình hay, cách làm sáng tạo, cụ thể:



Đảng bộ thị trấn Đạ Tẻh vinh danh các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học và làm theo Bác (giai đoạn 2016 - 2025).

Ủy ban nhân dân thị trấn xây dựng nhiều cách làm mới, sáng tạo, trong đó nổi bật là mô hình “3 không, 2 biết” (*không trễ hẹn, không sách nhiễu phiền hà, không bổ sung quá 1 lần hồ sơ, biết linh hoạt và xin lỗi dân khi trễ hẹn hồ sơ*) nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, nâng cao sự hài lòng của người dân khi đến làm việc. Lãnh đạo Nhân dân chuyển đổi trên 160 ha cây điều già cỗi qua trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao như dâu tằm, bưởi, sầu riêng cho thu nhập cao. Sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP hàng năm duy trì trên 200 ha. Xây dựng được 6 sản phẩm OCOP. Vận động 747 hộ dân hiến 111.663 m² đất, đóng góp kinh phí trên 4,6 tỷ đồng làm đường giao thông, sửa chữa, xây mới hội trường tổ dân phố, công trình điện thấp sáng đô thị. Ngoài ra, còn hỗ trợ kinh phí sửa nhà cho 02 hộ gia đình chính sách với số tiền 50 triệu đồng và hàng chục ngày công lao động. Ban cạnh đó, UNND thị trấn luôn chú trọng đẩy mạnh công tác giảm nghèo, từ năm 2016 đến nay đã giảm được 591 hộ nghèo; hỗ trợ sinh kế cho 191 hộ với số tiền trên 2,1 tỷ đồng.

Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chú trọng tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên đóng ngày công lao động nhằm giúp đỡ sửa chữa nhà ở cho các đối tượng chính sách, người có công và các hộ nghèo trên địa bàn; đáng chú ý như: hỗ trợ sửa chữa, xây mới 54 căn nhà cho hội viên với số tiền 820 triệu đồng; hỗ trợ khó khăn đột xuất cho

41 trường hợp bị bệnh hiểm nghèo với số tiền 82 triệu đồng; tặng 234 thẻ BHYT trị giá trên 66 triệu đồng; tặng 169 địa chỉ nhân đạo trị giá gần 550 triệu đồng; hỗ trợ 115 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn đóng tiền ăn bán trú với số tiền 60 triệu đồng. Bên cạnh đó, các đoàn thể còn đẩy mạnh phong trào thu gom vỏ thuốc bao bì thực vật trên cánh đồng với khoảng 30 tấn rác thải từ chai lọ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật độc hại được thu gom.

Đồng thời, thực hiện mô hình “Dân vận khéo” của Đảng ủy, các đoàn thể đã ương hơn 60 ngàn cây hoa huỳnh anh trồng tại 8 tuyến đường hoa tại các TDP 3b, 6b, 7, 8a, 9, 10 với chiều dài 21 km góp phần đảm bảo cảnh quan đô thị, tôn tạo cảnh quan môi trường góp phần xây dựng các tiêu chí của đô thị văn minh; xây dựng mô hình “Thắp sáng đường quê” với chiều dài 10 km tại 07 tổ dân phố; Phong trào “Tổ chức cưới chỉ một tiệc duy nhất”, “tiết kiệm trong việc tang” thu hút được cán bộ và Nhân dân đồng tình hưởng ứng, đi vào hoạt động có chiều sâu; cùng với nhiều mô hình đang phát huy hiệu quả như: tự quản trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTO, “Camera an ninh”, “rửa xe gây quỹ giúp học sinh nghèo”, “bán hàng gây quỹ”, thành lập đội xung kích đoàn thanh niên phối hợp quân sự thị trấn, thường xuyên tham gia ra quân ngày chủ nhật vì môi trường, hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn trên địa bàn sửa chữa nhà ở, sẵn sàng chủ động hỗ trợ các TDP khi có sự điều động....

Chi bộ các tổ dân phố đã tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân hưởng ứng phong trào chào cờ vào sáng chủ nhật tuần đầu tiên của tháng gắn với phong trào Ngày chủ nhật vì môi trường”. Trong 10 năm, đã thu hút trên 6.000 lượt cán bộ, công chức và hơn 14.000 lượt người dân tham gia; xây dựng 16 tuyến cờ đồng mẫu với trên 1.700 cột cờ, tổng số tiền vận động Nhân dân gần 340 triệu đồng; qua đó, góp phần tôn tạo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; vận động Nhân dân đóng góp tiền mua đất, xây dựng, sửa chữa nâng cấp hội trường tổ dân phố, làm đường giao thông nông thôn với số tiền trên 800 triệu đồng.

Các chi bộ trường học với nhiều cách làm hiệu quả bằng các việc làm cụ thể, thiết thực như phong trào “nuôi heo đất”, “heo vàng nhân ái”, “rửa xe gây quỹ”, “bán hàng gây quỹ” với số tiền gần 1 tỷ 900 triệu đồng để tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Những kết quả đạt được trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị là cơ sở vững chắc và tạo động lực để Đảng bộ thị trấn Đa Tề tiếp tục đưa việc học tập và làm theo Bác trở thành việc làm tự giác, thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng thị trấn Đa Tề ngày càng phát triển.

S.H

Thông tin thời sự

THÔNG TIN TRONG TỈNH

1. Diễn đàn Kết nối “Văn hóa - Du lịch - Thương mại” tỉnh Lâm Đồng năm 2025 tại Hà Nội

Nằm trong chuỗi hoạt động Ngày Văn hóa Lâm Đồng tại Hà Nội, sáng 17/5 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia đã diễn ra Diễn đàn Kết nối “Văn hóa - Du lịch - Thương mại” tỉnh Lâm Đồng năm 2025.

Phát biểu khai mạc, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm nhấn mạnh: Lâm Đồng là một địa phương đặc biệt của đất nước - nơi hội tụ giữa thiên nhiên kỳ vĩ, văn hóa đa sắc màu và những khát vọng vươn lên mạnh mẽ. Với trung tâm là TP Đà Lạt, Lâm Đồng không chỉ là “trái tim” của du lịch Tây Nguyên mà đang từng bước định hình vai trò là cực tăng trưởng xanh, sáng tạo, thân thiện của khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

Trong bối cảnh đất nước đang chuyển mình mạnh mẽ, Lâm Đồng đang vươn lên là tỉnh phát triển khá của cả nước, với GRDP bình quân đầu người đạt trên 100 triệu đồng, năng suất lao động tăng trưởng ấn tượng. Ngành nông nghiệp công nghệ cao giữ vai trò chủ lực, du lịch tiếp tục là điểm sáng với thương hiệu Thành phố Festival Hoa, Thành phố sáng tạo UNESCO và nhiều lễ hội văn hóa, thể thao quy mô quốc gia, quốc tế.



Đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng phát biểu khai mạc.

Thực hiện chiến lược của Trung ương, Lâm Đồng đang tích cực tổ chức lại đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, tái cấu trúc không gian phát triển. Đặc biệt, việc sáp nhập 3 tỉnh Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông sẽ mở ra một chân trời phát triển mới cho vùng đất này. Tỉnh mới sẽ là địa phương có diện tích lớn nhất cả nước, hội tụ đủ các yếu tố “biển - rừng - biên giới - hải đảo”, sở hữu tài nguyên thiên nhiên đa dạng, sản lượng nông sản đứng đầu cả nước, đồng thời có dư địa lớn về phát triển năng lượng tái tạo, chế biến sâu.

Trong giai đoạn phát triển mới, tỉnh Lâm Đồng xác định 3 trụ cột chính là văn hóa - du lịch - thương mại. Đó không chỉ là ngành kinh tế mũi nhọn mà còn là không gian sáng tạo để hội tụ trí tuệ, bản sắc, công nghệ và nguồn lực xã hội.

Diễn đàn cùng đi sâu thảo luận các vấn đề lớn như: Đưa văn hóa trở thành nền tảng tinh thần và động lực nội sinh cho phát triển; Làm sao để du lịch không chỉ phục hồi sau đại dịch mà còn chuyển mình sang mô hình xanh, thông minh, kết nối sâu hơn với nông nghiệp, công nghiệp sáng tạo và cộng đồng; Làm như thế nào để thương mại

- dịch vụ thực sự trở thành cầu nối phát triển bền vững, gắn với hệ sinh thái khởi nghiệp, chuyển đổi số, và chuỗi giá trị toàn cầu.

Tại diễn đàn, đồng chí Nguyễn Thị Thanh - Phó Chủ tịch Quốc hội khẳng định: Những năm qua, Lâm Đồng là điểm sáng ấn tượng trong các lĩnh vực du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm đặc sản, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển, Lâm Đồng cần chuyển mình mạnh mẽ hơn nữa, chuyển đổi từ “tiềm năng” sang “giá trị thực”, từ “đơn lẻ” sang “liên kết hệ sinh thái”, từ “tĩnh lẻ” thành “tĩnh động lực vùng”.

Trong chiến lược phát triển quốc gia, Chính phủ xác định rõ: Văn hóa là nền tảng tinh thần

của xã hội, du lịch là ngành kinh tế tổng hợp có giá trị gia tăng cao, thương mại là động lực thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng, mở rộng thị trường nội địa và quốc tế. Tỉnh Lâm Đồng cần khai thác hiệu quả 3 trụ cột này với các định hướng chiến lược:

Một là, phát triển công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo; khơi dậy, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa bản địa, di sản dân tộc, nghệ thuật dân gian kết hợp công nghệ hiện đại; văn hóa không chỉ là hồn cốt dân tộc, mà còn là nguồn lực phát triển kinh tế.

Hai là, xây dựng thương hiệu du lịch Lâm Đồng theo hướng xanh - thông minh - trải nghiệm - bản sắc. Phát triển du lịch chất lượng cao, dựa trên lợi

thế sinh thái, khí hậu, kiến trúc, lễ hội, ẩm thực và cộng đồng.

Ba là, hiện đại hóa hệ thống thương mại, logistics và sàn giao dịch số. Kết nối mạnh mẽ nông sản, đặc sản, sản phẩm OCOP với thị trường trong nước và quốc tế. Tập trung vào các thị trường chiến lược như Hàn Quốc, Nhật Bản, châu Âu, Hoa Kỳ.

Phó Chủ tịch Quốc hội đề nghị, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao hiệu quả quản trị công, xây dựng chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và người dân. Chủ động xây dựng quy hoạch tỉnh mới sau sáp nhập Bình Thuận, Đắk Nông (sau khi được Quốc hội thông qua),



Lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng tặng hoa tri ân các chuyên gia, nhà khoa học, nhà đầu tư góp phần cho thành công của diễn đàn.

gắn với chiến lược phát triển vùng Tây Nguyên mở rộng. Quy hoạch cần tích hợp các không gian phát triển văn hóa, du lịch, đô thị sinh thái và công nghiệp sáng tạo.

Phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp địa phương; liên kết mạnh mẽ với các địa phương trong vùng, hình thành các hành lang kinh tế - du lịch biển - cao nguyên - biên giới, thu hút đầu tư chiến lược, phát triển đồng bộ hạ tầng số, hạ tầng giao thông và logistics. Với tinh thần quyết liệt, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, tỉnh Lâm Đồng sẽ vươn lên mạnh mẽ, trở thành trung tâm phát triển xanh, toàn diện và giàu bản sắc của khu vực và cả nước.

Phát biểu chào mừng, đồng chí Trần Sỹ Thanh - Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND TP Hà Nội khẳng định tình cảm gắn kết giữa Lâm Đồng và Hà Nội, đồng chí nhấn mạnh: Thủ đô Hà Nội cam kết tiếp tục là đối tác đồng hành tin cậy của các địa phương, sẵn sàng tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để các hoạt động xúc tiến văn hóa, thương mại và du lịch được kết nối mạnh mẽ và hiệu quả. Hà Nội mong muốn mở rộng hợp tác trong lĩnh vực xúc tiến điểm đến, quảng bá sản phẩm du lịch và đặc sản vùng miền, kết nối doanh nghiệp sáng tạo và hỗ trợ phát triển các trung tâm văn hóa - kinh tế vùng một cách bền vững.

Diễn đàn đã nhận được 6 tham luận là những ý kiến tâm huyết, các khuyến nghị chính sách, mô hình thực tiễn nhằm xây dựng một chiến lược phát

triển Lâm Đồng mới thực sự có tầm nhìn dài hạn, phù hợp xu thế quốc tế, gắn với nhu cầu và nội lực của địa phương. Có thể kể: Hiện trạng và định hướng phát triển văn hóa, du lịch và thương mại tại Lâm Đồng giai đoạn mới (ông Nguyễn Trung Kiên - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng); Kết nối Việt - Hàn: Động lực mới cho phát triển văn hóa, du lịch và thương mại và kinh tế của tỉnh Lâm Đồng sau sáp nhập tỉnh (TS. Trần Hải Linh - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nhân và Đầu tư Việt Nam - Hàn Quốc); Thương mại và xuất khẩu sản phẩm đặc trưng của Lâm Đồng - Thách thức và cơ hội trong bối cảnh Mỹ áp thuế quan lên Việt Nam (ông Lương Văn Tự - Nguyên Thứ trưởng Bộ Thương mại, Chủ tịch Hiệp hội Thông tin, tư vấn kinh tế thương mại Việt Nam); Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong phát triển du lịch, dịch vụ số (TS. Nguyễn Thị Bích Lan - Viện trưởng Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số); Đổi mới sáng tạo đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, dịch vụ của Lâm Đồng (ThS. Kiều Công Thước - Chủ tịch Công ty CP đầu tư và phát triển quỹ khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam).

Bên cạnh đó, các nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học, nhà đầu tư đã trao đổi nhiều ý kiến sâu sắc, đa chiều, gợi mở, làm sáng tỏ nhiều vấn đề nhằm thúc đẩy kết nối văn hóa - du lịch - thương mại vào Lâm Đồng. Cụ thể, các vấn đề: Những cơ hội, thách thức và giải pháp giúp cho Lâm Đồng sau sáp nhập tỉnh (Lâm Đồng,

Đắk Nông, Bình Thuận) phát triển văn hóa, du lịch và dịch vụ - Tách động từ những chính sách mới; Đề xuất giải pháp nền tảng quản trị công nghệ tổng thể trong phát triển hệ sinh thái du lịch, dịch vụ và thương mại cho Lâm Đồng sau khi sáp nhập tỉnh; Phân tích cơ hội và thách thức khi đầu tư vào Lâm Đồng đối với các dự án chuyển đổi xanh trong lĩnh vực văn hóa, du lịch và thương mại; Làm thế nào để tăng cường hợp tác giữa Đà Lạt nói riêng và Lâm Đồng nói chung với các thành phố sáng tạo trên thế giới để thúc đẩy phát triển về văn hóa, du lịch và thương mại; Đề xuất một số hướng giải pháp giúp phát triển công nghiệp văn hóa cho Lâm Đồng sau sáp nhập.

Lâm Đồng cam kết, luôn rộng mở, minh bạch và trách nhiệm, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về chính sách, thủ tục, hạ tầng, không gian và nguồn lực để các sáng kiến, dự án, đề xuất được hiện thực hóa một cách hiệu quả, bền vững và mang lại lợi ích chung cho cộng đồng, doanh nghiệp và quốc gia; góp phần đưa Lâm Đồng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - văn hóa - du lịch - thương mại - đổi mới sáng tạo hàng đầu cả nước.

2. Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Y Thanh Hà Niê Kđăm làm việc với lãnh đạo UBND tỉnh

Ngày 19/5, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng đã chủ trì buổi làm việc với lãnh đạo UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.



Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm kết luận buổi làm việc, chỉ đạo nhiều vấn đề cấp thiết cần triển khai quyết liệt trong thời gian tới.

Báo cáo tại buổi làm việc, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hồng Thái cho biết: Lâm Đồng thời gian qua có nhiều cơ hội phát triển, nhưng cũng có không ít những thách thức, lãnh đạo UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương thời gian qua đã nỗ lực vượt qua thách thức để đạt mục tiêu tăng trưởng tối thiểu đạt 9% trong năm 2025, hướng đến mục tiêu tăng trưởng 2 con số trong nhiệm kỳ tới và bước đầu ghi nhận nhiều kết quả tích cực.

Tuy nhiên, kinh tế của tỉnh vẫn chưa ổn định và thiếu bền vững, năng suất và sức cạnh tranh còn thấp so với tiềm năng và yêu cầu phát triển.

Mặt khác, đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác tinh gọn bộ máy tuy được triển khai kịp thời nhưng số lượng cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp vẫn còn nhiều, gây ảnh

hưởng đến tâm tư, tình cảm và chế độ chính sách của họ.

Để thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành chương trình hành động cụ thể cho từng sở, ban, ngành và địa phương.

Lãnh đạo UBND tỉnh và lãnh đạo các sở, ban ngành đã nêu nhiều ý kiến đánh giá cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành cũng như phân tích những khó khăn, tồn tại hiện nay của tỉnh. Các đại biểu cũng đề cập và nêu nhiều ý kiến về những vấn đề liên quan đến việc triển khai sắp xếp đơn vị hành chính của một số sở, ngành và ở cấp huyện. Vấn đề bố trí, sắp xếp chỗ làm việc, chỗ ở cho cán bộ từ 2 tỉnh Đắk Nông và Bình Thuận đến làm việc sau sáp nhập tỉnh...

Kết luận buổi làm việc, Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm đã ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực, trách nhiệm của UBND tỉnh trong điều hành phát triển kinh

tế - xã hội, đặc biệt trong bối cảnh vừa phải giải quyết việc sáp nhập đơn vị hành chính vừa đảm bảo các nhiệm vụ thường xuyên, đặc biệt là nhiệm vụ đảm bảo thu ngân sách.

Tuy nhiên, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cũng thẳng thắn chỉ ra những tồn tại cần khắc phục. Vấn đề quy hoạch chậm trễ đang cản trở hiệu quả thu hút đầu tư, dù tỉnh có nhiều tiềm năng. Đồng chí cũng dẫn chứng, thực tế cho thấy, số lượng khách sạn lớn, chất lượng cao còn hạn chế, sự liên kết giữa các ngành chưa đồng bộ, dẫn đến tình trạng “mạnh ai nấy làm”. Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu cần chủ động hơn trong việc khắc phục những hạn chế này.

Với đầu tư công, Bí thư Tỉnh ủy đặt câu hỏi về sự chậm trễ trong giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt trong lĩnh vực giao thông. Ý kiến của người dân về việc cần quan tâm đầu tư ở nhiều vùng, không chỉ các tuyến đường lớn, đã được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy lưu ý. Đặc biệt, Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh quyết tâm đẩy nhanh tiến độ triển khai cao tốc, coi đây là công trình trọng điểm, kỳ vọng của người dân và yêu cầu nỗ lực khởi công trước khi sáp nhập tỉnh.

Chia sẻ với những những khó khăn, thách thức giai đoạn tới trong hoạt động điều hành của UBND tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy đã chỉ đạo UBND tỉnh tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, ngoài 14 nội dung đã báo cáo. Yêu cầu hàng đầu là bám sát và phấn đấu đạt, thậm chí vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra, coi đây là trách nhiệm phải thực hiện.

Trong đó, cần đặc biệt chú trọng rà soát, đảm bảo chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước, với mục tiêu đến 30/6 các huyện, thành phố phải đạt 55 - 60%.

Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh việc tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ bắt buộc, không được phép kéo dài để tránh gây phiền hà cho tỉnh mới sau sáp nhập.

Các dự án đầu tư công đang gặp khó khăn như hồ Ta Hoét, hồ Đông Thanh, cùng với các vướng mắc về quy hoạch, xúc tiến đầu tư, và việc thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển cũng được Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu tập trung giải quyết. Đồng chí đề nghị nâng cao tính chủ động trong tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy thu hút đầu tư, đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường và an toàn nguồn nước.

Đặc biệt, công tác sắp xếp đơn vị hành chính, đồng chí chỉ đạo cần tiếp tục được lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đảm bảo hoạt động hiệu quả ngay sau khi sáp nhập.

Các lĩnh vực cải cách hành chính, văn hoá - xã hội, an sinh xã hội, xoá nhà tạm nâng cao chất lượng giải quyết đơn thư, tiếp công dân, chủ động đối ngoại quốc tế cũng được Bí thư Tỉnh ủy lưu ý. Về phương án sắp xếp chỗ ở cho cán bộ công chức đồng chí chỉ đạo thời hạn hoàn thành chậm nhất là tháng 6.

Đồng thời, Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo khẩn trương phối hợp với hai tỉnh Bình Thuận và Đắk Nông để xây dựng báo cáo kinh tế - xã hội, phục vụ việc xây dựng văn

kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh mới sau sáp nhập.

3. Đoàn công tác tỉnh Lâm Đồng kết thúc thành công chuyến thăm 7 đảo và Nhà giàn DK1

Chiều 10/5, Tàu KN 390 chở đoàn công tác số 18 do Đại tá Đỗ Minh - Phó Tư lệnh Vùng 4 Hải quân làm trưởng đoàn; đồng chí Bùi Thắng - Phó Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng làm Phó trưởng đoàn đã cập cảng Cam Ranh, kết thúc tốt đẹp chuyến hải trình dài 7 ngày (4 - 10/5), thăm 7 đảo (Song Tử Tây, Đá Thị, Sinh Tôn, Côlin, Len Đao, Đá Tây C, Trường Sa thuộc Quần đảo Trường Sa) và Nhà giàn DK1.

Chuyến đi lần này được tổ chức nhân dịp chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 50 năm giải phóng Trường Sa và Kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Quân chủng Hải quân Nhân dân Việt Nam.

Đoàn công tác của tỉnh Lâm Đồng tham gia hành trình về với

biển đảo lần này gồm 51 đồng chí, do đồng chí Bùi Thắng - Phó Bí thư Tỉnh ủy làm trưởng đoàn. Suốt hải trình trên biển và đến với các đảo và nhà giàn, đoàn đã có nhiều hoạt động ý nghĩa, không chỉ mang theo những phần quà vật chất quý báu, mà còn mang theo tình cảm sâu nặng của Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân của các tỉnh gửi đến những người lính nơi đầu sóng.

Đồng chí Bùi Thắng - Phó Bí thư Tỉnh ủy chia sẻ: "Chuyến đi vô cùng ý nghĩa lần này là dịp để cán bộ, đảng viên và nhân dân Lâm Đồng hiểu sâu sắc hơn về ý nghĩa chiến lược của biển, đảo quê hương, cũng như ghi nhận, tri ân những hy sinh thầm lặng mà vô cùng cao quý của cán bộ, chiến sĩ đang ngày đêm gìn giữ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc nơi đầu sóng".

Một trong những điểm nhấn quan trọng của chuyến đi



Lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng trao quà tặng cán bộ, chiến sĩ Nhà giàn DK1.

là tỉnh Lâm Đồng trao tặng 5 tỷ đồng để hưởng ứng cuộc phát động triển khai chương trình Xanh hóa Trường Sa của Vùng 4 Hải quân.

Đại tá Đỗ Minh - Phó Tư lệnh Vùng 4 Hải quân gửi lời cảm ơn đến chính quyền và Nhân dân tỉnh Lâm Đồng với những đóng góp trong nhiều năm qua cho biển đảo Việt Nam nói chung và lực lượng Vùng 4 Hải quân nói riêng. Đồng chí nhấn mạnh, khoản kinh phí đóng góp cho chương trình Xanh hóa Trường Sa lần này sẽ góp phần cải thiện điều kiện sống, tạo mảng xanh trên đảo và hỗ trợ sinh kế lâu dài cho quân và dân huyện đảo.

Trong chuyến đi, đoàn công tác đã được tìm hiểu, khảo sát, nắm bắt tình hình sinh hoạt, đời sống của người dân trên đảo. Được tận mắt chứng kiến sự gian khổ, hy sinh, nhưng vô cùng kiên định để thực hiện sứ mệnh cao cả của lực lượng cán bộ, chiến sĩ Hải quân Nhân dân Việt Nam.

Đoàn Lâm Đồng cũng tặng mỗi đảo, nhà giàn đến thăm 50 triệu đồng tiền mặt và 3 tấn hàng hóa gồm nông sản, đặc sản của Lâm Đồng, Đà Lạt cho cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân trên 7 đảo và nhà giàn DK1.

Không chỉ dừng lại ở trao tặng vật chất, các cán bộ lãnh đạo, đoàn thanh niên của tỉnh Lâm Đồng cùng các ca sĩ, nghệ sĩ cùng với các địa phương tham gia chuyến đi tổ chức nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thi tìm hiểu về biển đảo, làm thơ, viết cảm xúc tuyên truyền về biển đảo, nhằm lan tỏa tinh thần đoàn kết quân - dân và

tiếp thêm động lực cho những người lính yên tâm bám trụ nơi đầu sóng ngọn gió.

Hưởng ứng phong trào thi đua đặc biệt "Đoàn kết, nghĩa tình, lập công, quyết thắng" do Vùng 4 Hải quân phát động suốt hải trình, các thành viên đoàn công tác của tỉnh cũng đã nhiệt tình tham gia phong trào thi đua, thể hiện quyết tâm cao độ, và đã vượt qua hành trình đầy thử thách trên biển, để lại tinh thần Lâm Đồng - nghĩa tình, trách nhiệm và đầy nhiệt huyết với các chiến sĩ hải quân.

Chuyến lần này là dịp để cán bộ, công chức tỉnh Lâm Đồng tìm hiểu về biển đảo và tri ân những người lính biển, cũng là cơ hội để Lâm Đồng và các địa phương thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết với Quân chủng Hải quân.

4. Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Thuận hợp bàn thống nhất xây dựng báo cáo kinh tế - xã hội

Ngày 15/5/2025, 3 tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông và Bình Thuận đã cùng nhau họp bàn để thống nhất các nội dung quan trọng trong việc xây dựng báo cáo kinh tế - xã hội phục vụ việc xây dựng văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng mới trên cơ sở sáp nhập 3 tỉnh.

Hội nghị có sự tham gia của các đồng chí: Trần Hồng Thái - Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng; Hồ Văn Mười - Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông và Đỗ Quốc Huy - Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận và lãnh đạo các sở, ban, ngành liên quan của 3 tỉnh. Đặc biệt, PGS.TS. Bùi Văn Huyền - Ủy viên Hội đồng lý luận Trung ương,

Viện trưởng Viện Kinh tế - Xã hội và Môi trường, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, cùng các chuyên gia kinh tế đầu ngành cũng tham dự và đóng góp ý kiến tại đầu cầu Hà Nội.

Các chuyên gia đã đưa ra những ý kiến đóng góp về các bước xây dựng báo cáo, đề cương báo cáo kinh tế - xã hội, cũng như định hướng mô hình tăng trưởng kinh tế của tỉnh Lâm Đồng mới sau khi hợp nhất, bao gồm các trụ cột chính và các trục phát triển động lực.

Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Hồng Thái nhấn mạnh tầm quan trọng của buổi làm việc, đồng thời đề nghị các tỉnh Bình Thuận, Đắk Nông cùng đóng góp ý kiến và đề xuất những định hướng, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn 2025 - 2030 và các năm tiếp theo.

3 tỉnh đã đi đến thống nhất sẽ phối hợp cung cấp thông tin và những tài liệu cụ thể về tình hình kinh tế - xã hội, cũng như đồ án quy hoạch các tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt để phục vụ cho nhóm chuyên gia nghiên cứu, tổng hợp, đề xuất xây dựng báo cáo.

PGS.TS. Bùi Văn Huyền cũng đã tham vấn, nêu ý kiến về các bước xây dựng báo cáo; đề cương báo cáo kinh tế - xã hội; định hướng mô hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Lâm Đồng mới.

Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông Hồ Văn Mười nhấn mạnh, đây là lần đầu tiên 3 tỉnh cùng nhau ngồi lại một cách chính thức để bàn về vấn đề này, với mục tiêu hoàn thành trước ngày



Buổi làm việc được tổ chức bằng hình thức trực tuyến.

15/6 và cùng phác thảo bức tranh tổng thể định hướng phát triển của 3 tỉnh sau sáp nhập. Ông cũng đề nghị các chuyên gia ngoài việc đi thực tế, bám sát vào các quy hoạch đã được duyệt của các tỉnh để xây dựng báo cáo, đặt mục tiêu đạt được tăng trưởng trên 10% trong thời gian tới.

Kết luận buổi làm việc, đồng chí Trần Hồng Thái nhấn mạnh: 3 tỉnh thống nhất “đặt hàng” các chuyên gia đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn mỗi tỉnh và chung 3 tỉnh trong nhiệm kỳ 2021 - 2025; đề nghị tập trung phân tích tiềm năng lợi thế, định hướng phát triển của tỉnh Lâm Đồng mới cho kỷ nguyên mới; đánh giá chính xác tài nguyên, tiềm lực, động lực của tỉnh Lâm Đồng mới và xác định các trụ cột phát triển của tỉnh Lâm Đồng mới.

“Qua phân tích tình hình, có thể thấy rằng khi tỉnh Lâm Đồng mới được thành lập thì tỉnh mới sẽ là vùng đất mới, rộng lớn và có nhiều tiềm năng, cơ hội để phát triển vươn mình. Với điều kiện như vậy mà chúng ta không làm để thúc đẩy phát triển được là chúng ta có lỗi” - đồng chí Trần Hồng Thái - Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng nhấn mạnh.

Các bên tham gia cũng thống nhất cao về việc tận dụng ý chí của các đảng bộ, chính quyền, kiến thức của các chuyên gia, nhà khoa học và lợi thế của các địa phương để xây dựng báo cáo, đề ra định hướng và kế hoạch phát triển.

Lãnh đạo UBND của 3 tỉnh cũng đã thống nhất giao các sở, ban, ngành phối hợp để tổng hợp các báo cáo, cung cấp cho nhóm các chuyên gia nghiên cứu. Các tỉnh cũng thống nhất

đề nghị các chuyên gia khẩn trương và sớm triển khai tổng hợp để xây dựng một bản dự thảo tốt nhất, đảm bảo đúng tiến độ, làm đầu vào để hoàn thiện báo cáo kinh tế - xã hội phục vụ Văn kiện Đại hội Đảng nhiệm kỳ tới, hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình làm việc với Ban Thường vụ 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông

Theo sự phân công của Bộ Chính trị, sáng ngày 21/5, tại TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình có buổi làm việc với Ban Thường vụ 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần



Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình cùng lãnh đạo các ban, bộ ngành Trung ương trao đổi, hướng dẫn, cho ý kiến cụ thể đối với các kiến nghị, đề xuất của các địa phương.

thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII gắn với xây dựng, hoàn thiện văn kiện, công tác nhân sự.

Tại buổi làm việc, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, cho biết Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng đã chủ trì, phối hợp với tỉnh Bình Thuận, Đắk Nông hoàn thiện, thống nhất ban hành kế hoạch liên tịch thực hiện hợp nhất 3 tỉnh; thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hợp nhất 3 tỉnh; thành lập tiểu ban nhân sự sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính và nhân sự cấp ủy tỉnh Lâm Đồng mới.

Đến nay, 15/15 sở, ban, ngành tỉnh Lâm Đồng đã phối hợp với các sở, ban, ngành của

tỉnh Bình Thuận và Đắk Nông hoàn thành việc xây dựng đề án sáp nhập các sở, ban, ngành 3 tỉnh; xây dựng phương án bố trí nhà công vụ, ô tô để đảm bảo chỗ ở và phương tiện di chuyển cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Theo đồng chí Hồ Văn Mười, Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, đề xuất xem xét thành lập mới cơ quan chuyên môn là Sở Ngoại vụ vì Lâm Đồng mới đáp ứng các tiêu chí về cửa khẩu quốc tế đường hàng không là Cảng hàng không quốc tế Liên Khương; có Cảng biển quốc tế Vĩnh Tân. Sau thành lập, biên chế của Sở Ngoại vụ sẽ được điều chuyển từ phòng ngoại vụ,

văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành khác của 3 tỉnh.

Đồng chí Nguyễn Hoài Anh, Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận cho biết: Để chủ động trong công tác chuẩn bị phương án nhân sự của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận đã chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy lấy phiếu khảo sát nguyện vọng cán bộ.

Theo đó, trong số 177 người được khảo sát, 41 người có nguyện vọng công tác tại xã, phường, đặc khu sau sáp nhập; 95 người có nguyện vọng công tác ở các cơ quan cấp tỉnh sau sáp nhập; 41 người nguyện vọng nghỉ hưu, nghỉ chính sách theo quy định.

Bên cạnh những thuận lợi, lãnh đạo 3 tỉnh cũng nêu một

số khó khăn trong quá trình sáp nhập như công tác cán bộ, cơ sở vật chất và điều kiện đi lại cho cán bộ sau khi sáp nhập; hiện nay Trung ương chưa ban hành các quy định về sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cán bộ, công chức cấp xã...

Tại cuộc làm việc, đồng chí Đỗ Trọng Hưng, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Phó trưởng Ban Tổ chức Trung ương đánh giá: Dù thời gian ngắn, khối lượng công việc nhiều nhưng 3 tỉnh đã chủ động trong công việc, tiến độ các nội dung được đảm bảo.

Đồng chí Đỗ Trọng Hưng cũng ghi nhận những khó khăn, kiến nghị của lãnh đạo 3 tỉnh trong công tác sắp xếp, bố trí cán bộ; nguyên tắc bố trí biên chế cho từng xã, phường, đặc khu; tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp xã sau sáp nhập...

Theo Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Văn Hối, đối với kiến nghị của 3 tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương cấp xã, hiện nay Bộ Nội vụ đang tham mưu Chính phủ xây dựng và trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9 đối với dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, Luật Cán bộ, công chức để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Kết luận tại buổi làm việc, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình cho biết sau sáp nhập, Lâm Đồng có không gian phát triển rộng lớn; lãnh đạo 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông cần bám sát các quy định, hướng dẫn của bộ,

ngành, Chính phủ để thực hiện. Việc bố trí cán bộ cần căn cứ vào nhiệm vụ, năng lực và phải hài hòa giữa các địa phương.

Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình nhấn mạnh sắp tới, khi bỏ chính quyền cấp huyện thì có khoảng 70 nhiệm vụ của đơn vị này được giao về tỉnh, còn lại 600 nhiệm vụ giao xuống cấp xã. Do vậy, bộ máy không tốt, năng lực cán bộ không đảm bảo sẽ không thể thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình cũng đề nghị 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông quan tâm phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Chấn chỉnh tình trạng sao nhãng trong công việc, giải quyết các dự án tồn đọng trước khi sáp nhập.

“Phải làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần tiếp tục ở lại làm việc cũng là vì lợi ích chung và nghỉ công tác cũng là vì lợi ích chung” - Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình yêu cầu.

Bên cạnh đó, Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình cũng cho biết Chính phủ chuẩn bị gửi dự thảo các nghị định về phân cấp, phân quyền trên các lĩnh vực tới các địa phương để lấy ý kiến đóng góp. Do vậy, đồng chí đề nghị các địa phương nghiên cứu kỹ, có các ý kiến đóng góp cụ thể, sát thực tế để các dự thảo, nghị định này khi được ban hành sẽ góp phần quan trọng vào công tác vận hành hiệu quả bộ máy chính quyền mới khi được quyết định thành lập.

2. Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035

Nhằm ngăn chặn, đẩy lùi lãng phí, góp phần quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của đất nước, khơi dậy sức dân, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, thịnh vượng; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngày 22/4/2025, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định số 806/QĐ-TTg ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035, đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí; xây dựng, tinh gọn bộ máy và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả; quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực, tài lực hiệu quả, đẩy mạnh tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lực; đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp; giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn; các ngân hàng thương mại yếu kém; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý các vụ việc lãng phí; nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống



Ngăn chặn, đẩy lùi lãng phí, góp phần quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của đất nước.

lãng phí; đẩy mạnh năng lực cho các cán bộ, công chức công tác phòng, chống lãng phí.

Thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Cắt giảm đầu mối trung gian không cần thiết, sắp xếp tổ chức theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực theo nguyên tắc một cơ quan nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực. Rà soát, đánh giá lại việc giao, quản lý biên chế.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển nền

tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp...

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán việc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa,

xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Chiến lược quốc gia phòng, chống lãng phí đến năm 2035 được theo hai giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất (từ năm 2025 - 2030) tổ chức đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung khắc phục bất cập của hệ thống pháp luật để đề xuất các nhiệm vụ cụ thể trong chương trình phát triển luật, pháp lệnh của Quốc hội khóa XV, khóa XVI; chú trọng nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi lãng phí. Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2031 đến năm 2035) phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn thứ nhất. Trên cơ sở sơ kết, căn cứ yêu cầu của công tác phòng, chống lãng phí và tình hình thực tiễn phát triển Kế hoạch cụ thể để Chiến lược giai đoạn 2031 - 2035 và đẩy mạnh toàn diện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược. Tổng kết việc Chiến lược vào năm 2036.

3. Đẩy mạnh và lan tỏa sâu rộng Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số"

Tại Lễ phát động Phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi

số” ngày 24/4/2025, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo một số nhiệm vụ sau:

Các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và nhân dân cả nước phát huy truyền thống yêu nước, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của cả dân tộc, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp, nhà khoa học, trí thức, học sinh, sinh viên và toàn thể Nhân dân; phấn đấu đến năm 2030 tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng, thuộc nhóm dẫn đầu trong các nước có thu nhập trung bình cao. Quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 30% GDP. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%. Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng ngang tầm các nước tiên tiến.

Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển quốc gia, phát

huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân. Đến năm 2025, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hóa số đạt mức cao của thế giới. Việt Nam thuộc nhóm các nước dẫn đầu về an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu số.

Nỗ lực thi đua thực hiện 3 quyết tâm: Quyết tâm chính trị,

đổi mới tư duy, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, hoàn thiện thể chế, pháp lý để tháo gỡ hết các điểm nghẽn, rào cản để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giải phóng tối đa sức sáng tạo. Phải thực sự vào cuộc, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm; phân công nhiệm vụ theo tinh thần 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ sản phẩm.

Quyết tâm phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ mang tính đột phá. Trước mắt, trong năm 2025, đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh. Đồng thời, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có các giải pháp đột phá để thu hút các tập đoàn công nghệ hàng đầu, thu hút nhân tài công nghệ là người Việt Nam và người nước ngoài.

Quyết tâm đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý trên các lĩnh vực, đảm bảo an toàn, an ninh, bí mật, bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ, bảo mật chủ quyền quốc gia; phát triển và triển khai chương trình phát triển công dân số.



Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành 2 giai đoạn.

Cộng đồng doanh nghiệp nỗ lực thực hiện một số sứ mệnh trọng tâm: Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn; có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số. Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang phát triển năng lực sáng tạo đột phá, tận dụng cơ hội từ Cách mạng Công nghiệp 4.0 để đi tắt, đón đầu làm chủ tương lai với tinh thần bất kịp, tiến cùng và vượt lên. Đầu tư vào việc nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật, dữ liệu lớn vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Cải cách mô hình quản lý đồng thời mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, đặc biệt người đứng đầu, cần tiên phong trong nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo tại địa phương và cơ quan mình. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân tích cực hưởng ứng Phong trào. Doanh nghiệp công nghệ giữ vai trò dẫn dắt, tiên phong; chính quyền đồng hành; người dân tích cực hưởng ứng tham gia Phong trào với phương châm Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể,

nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các bộ, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào, ban hành các tiêu chí thi đua phù hợp. Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng đối với các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Các cơ quan truyền thông cần tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nêu gương, biểu dương gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến, tiêu biểu, cách làm hay, đổi mới sáng tạo, hiệu quả, lấy cái đẹp dẹp cái xấu, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, tích cực hóa cái tiêu cực bằng việc phân tích những khó khăn, thách thức, hạn chế và đề xuất giải pháp. Từng người dân Việt Nam cần thi đua tự trau dồi, học hỏi, không ngừng đổi mới sáng tạo, nâng cao kỹ năng số.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

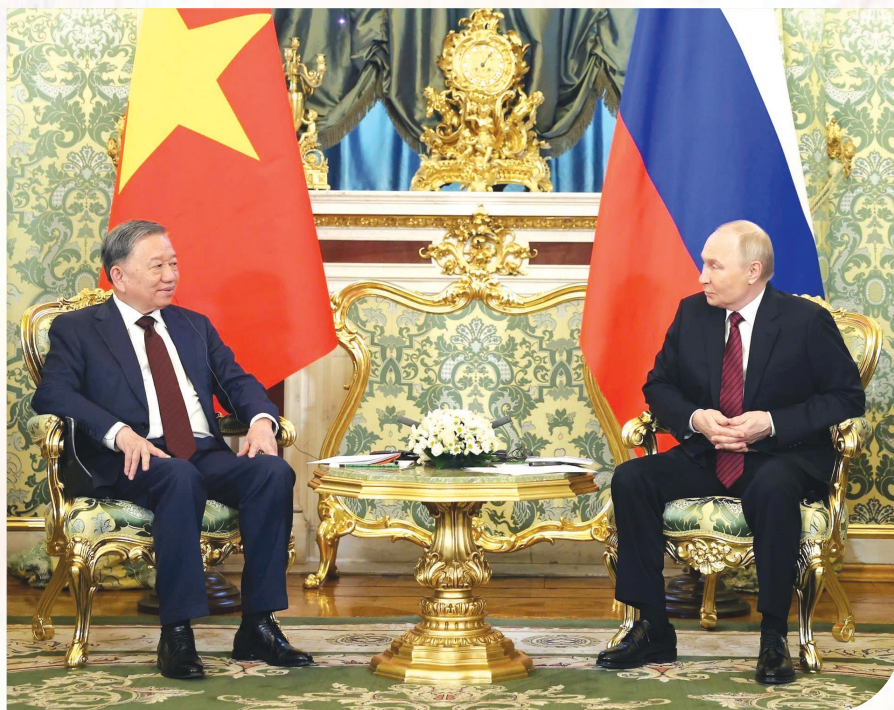
1. Kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Kazakhstan, Cộng hòa Azerbaijan, Cộng hòa Belarus, thăm chính thức Liên bang Nga và dự Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng trong chiến tranh Vệ quốc vĩ đại của Tổng Bí thư Tô Lâm

Từ ngày 05 - 12/5/2025, nhận lời mời của Tổng thống Kazakhstan Kassym-Jomart Tokayev, Tổng thống Azerbaijan Inham Aliyev, Tổng thống Nga Vladimir Putin, Tổng thống Belarus Aleksandr Lukashenko, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Kazakhstan, thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Azerbaijan, thăm chính thức Liên bang Nga và dự Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng trong chiến tranh Vệ quốc vĩ đại và thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Belarus.

Với hơn 80 hoạt động dày đặc, phong phú tại 4 quốc gia, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc hội đàm, hội kiến với lãnh đạo cấp cao các nước, gặp gỡ và trao đổi với các chính đảng, các giới, doanh nghiệp, thăm một số cơ sở kinh tế, văn hóa, gặp mặt cộng đồng người Việt Nam ở các nước. Chuyến công tác đã thành công tốt đẹp, thể hiện trên một số kết quả nổi bật sau:

Thứ nhất, chuyến công tác đã góp phần triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Việt Nam đã nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược với Kazakhstan, Azerbaijan và Belarus, đưa tổng số nước có quan hệ đối tác chiến lược với Việt Nam lên con số 37; đồng thời làm sâu sắc hơn nữa quan



Tổng Bí thư Tô Lâm hội đàm hợp với Tổng thống Nga Vladimir Putin.

hệ hữu nghị truyền thống và Đối tác Chiến lược toàn diện với Liên bang Nga, qua đó tăng cường hơn nữa tin cậy chính trị, khai mở các hướng triển khai mới các lĩnh vực hợp tác cho tương xứng với tầm mức của quan hệ trong kỷ nguyên phát triển mới.

Thứ hai, Tổng Bí thư Tô Lâm và Lãnh đạo cấp cao các nước đều khẳng định coi trọng và đặt ưu tiên cao đối với quan hệ bạn bè hữu nghị truyền thống được "tôi luyện" qua thăng trầm của thời gian và lịch sử nhưng vẫn luôn kể vai sát cánh trong đấu tranh giành độc lập trước đây và công cuộc phát triển đất nước ngày nay, nhất là trong bối cảnh thế giới có nhiều biến chuyển khó lường.

Thứ ba, các cuộc tiếp xúc quan trọng giữa Tổng Bí thư Tô Lâm với lãnh đạo cấp cao các nước đã có những kết quả rất tốt đẹp, định hình quan hệ song phương giữa Việt Nam và các

nước trong thời gian tới, tạo nên xung lực mới không chỉ trong các khuôn khổ hợp tác truyền thống mà cả những lĩnh vực mới, nhiều tiềm năng, tương xứng với tầm vóc quan hệ được thiết lập mới.

Tổng Bí thư Tô Lâm và lãnh đạo các nước nhất trí tăng cường tin cậy chính trị thông qua trao đổi đoàn, tiếp xúc các cấp, nhất là cấp cao và trên các kênh.

Về kinh tế, thương mại, đầu tư, cơ chế Ủy ban liên Chính phủ được các lãnh đạo khẳng định tầm quan trọng và khuyến khích nâng cao hiệu quả.

Trong năng lượng, khai khoáng, các lãnh đạo thống nhất thúc đẩy hợp tác trong thăm dò, cung cấp dịch vụ dầu khí đồng thời cùng nghiên cứu, đề ra các giải pháp phù hợp tăng cường hợp tác năng lượng bao gồm năng lượng sạch, năng lượng tái tạo... Nhiều biện pháp cụ thể cũng đã được đề ra nhằm

thúc đẩy hợp tác thực chất trong các lĩnh vực như: an ninh - quốc phòng, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, giáo dục-đào tạo, nông nghiệp công nghệ cao, giao thông vận tải, logistics, văn hóa, thể thao, du lịch, lao động, giao lưu nhân dân, hợp tác giữa các địa phương...

Thứ tư, trên bình diện đa phương, Tổng Bí thư Tô Lâm và lãnh đạo các nước nhất trí nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì môi trường hòa bình, an ninh và ổn định tại mỗi khu vực, cũng như việc giải quyết các tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

Trong khuôn khổ chuyển công tác, Việt Nam và các nước Kazakhstan, Azerbaijan, Liên bang Nga và Belarus đã ký khoảng 60 thỏa thuận hợp tác giữa các bộ, ngành, doanh nghiệp trong các lĩnh vực như ngoại giao, an ninh - quốc phòng, khoa học - công nghệ, năng lượng, giáo dục - đào tạo, hàng không..., tạo khuôn khổ pháp lý quan trọng để quan hệ giữa Việt Nam và các nước đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả hơn.

Nhân dịp tham dự Lễ kỷ niệm 80 năm Chiến thắng trong Chiến tranh vệ quốc vĩ đại, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ với nguyên thủ, lãnh đạo các nước để trao đổi các ưu tiên trong phát triển quan hệ.

Những kết quả đạt được trong chuyến công tác của Tổng Bí thư Tô Lâm và Phụ nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam

sẽ là cơ sở quan trọng, động lực và nguồn cảm hứng để Việt Nam và các nước tiếp tục kế thừa, phát huy và nâng tầm quan hệ hữu nghị truyền thống, đóng góp vào sự phát triển của mỗi nước, vì lợi ích của nhân dân, vì hòa bình, hợp tác, phát triển ở khu vực và trên thế giới.

2. Kết quả vòng đàm phán của các nước với Hoa Kỳ về vấn đề thuế quan

Ngày 02/4/2025, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố mức thuế quan đối ứng đối với khoảng 60 đối tác thương mại. Tuy nhiên, một tuần sau đó, ông đã tạm hoãn áp các mức thuế quan đối ứng trong 90 ngày đối với nhiều quốc gia, ngoại trừ Trung Quốc. Hoa Kỳ thông báo, gần 70 quốc gia đã chủ động liên hệ với chính quyền Tổng thống Donald Trump để khởi động các cuộc đàm phán nhằm giảm thiểu tác động từ chính sách thuế quan mới.

Ngày 08/5, Anh trở thành quốc gia đầu tiên đạt thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ. Thỏa thuận thương mại Hoa Kỳ - Anh là thỏa thuận đầu tiên của Hoa Kỳ với một đối tác thương mại, kể từ khi Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump phát động chiến dịch áp thuế quan toàn cầu ngày 02/4 - ngày mà ông gọi là "Ngày giải phóng". Trước đó, giới chức Hoa Kỳ cho biết, các cuộc đàm phán với Ấn Độ, Anh, Hàn Quốc và Nhật Bản cũng rất triển vọng. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump ca ngợi "Thỏa thuận với Vương quốc Anh là một thỏa thuận đầy đủ và toàn diện, sẽ củng cố mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và nước Anh trong nhiều năm tới". Thủ tướng Anh Keir Starmer tuyên



Cơ cấu thương mại của Việt Nam với Mỹ mang tính bổ trợ, không cạnh tranh trực tiếp.

bổ, Thỏa thuận này có ý nghĩa đặc biệt với các ngành như sản xuất ô tô, thép, nhôm và nhiều lĩnh vực khác. Theo thỏa thuận, Hoa Kỳ hủy bỏ thuế đối với thép và nhôm xuất khẩu của Anh và cấp hạn ngạch thuế quan 10% (giảm từ mức 27,5%) cho 100.000 ô tô xuất khẩu của Anh sang Hoa Kỳ mỗi năm, chiếm tới 80% trong tổng số 120.000 xe của Anh xuất khẩu sang Hoa Kỳ hàng năm. Đổi lại, chính phủ Anh hủy bỏ thuế đối với ethanol của Hoa Kỳ và đồng ý quyền tiếp cận thị trường có đi có lại đối với thịt bò. Chủ tịch Phòng Thương mại Anh Shevaun Haviland cho biết, việc giảm 25% thuế quan đối với hầu hết các mặt hàng xuất khẩu ô tô và xóa bỏ thuế đối với thép và nhôm là những thắng lợi lớn nhất.

Ngày 07/5, Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết Trung Quốc đồng ý đàm phán với Hoa Kỳ sau khi nhận được các tín hiệu về khả năng điều chỉnh thuế quan và chủ động liên hệ thông qua nhiều kênh khác nhau từ chính

quyền Hoa Kỳ. Người phát ngôn Bộ Thương mại Trung Quốc nhấn mạnh, lập trường của Trung Quốc là nhất quán và Trung Quốc sẽ quyết tâm bảo vệ lợi ích phát triển của Trung Quốc, mục tiêu duy trì công bằng, công lý quốc tế, duy trì trật tự kinh tế và thương mại quốc tế, "sẵn sàng chiến đấu tới cùng nếu cần". Về phía Hoa Kỳ, Bộ trưởng Tài chính Bessent cho biết, mục tiêu chính của vòng đàm phán lần này là giảm leo thang căng thẳng, chứ chưa hướng đến một thỏa thuận thương mại toàn diện.

Ngày 10/5, Hoa Kỳ và Trung Quốc đã khởi động đàm phán về vấn đề thuế quan tại Geneva (Thụy Sĩ). Cuộc đàm phán đánh dấu lần gặp mặt trực tiếp đầu tiên kể từ khi hai nước áp thuế đáp trả lên hàng hóa của nhau, khiến gần 600 tỷ USD thương mại song phương bị đình trệ. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tuyên bố các cuộc đàm phán với Trung Quốc đã diễn ra tốt đẹp "theo cách thân thiện và mang tính xây dựng".

Cuộc đàm phán thuế quan giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đang bước vào giai đoạn quyết định với liên tiếp các hoạt động ngoại giao, vận động và đối thoại diễn ra tại Hoa Kỳ. Ngày 06/5, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì cuộc họp Thường trực Chính phủ với các bộ, ngành nhằm đánh giá tình hình thương mại trong bối cảnh mới và tình hình đàm phán thương mại cân bằng, bền vững với Hoa Kỳ. Thủ tướng nhấn mạnh đàm phán hiệu quả với Hoa Kỳ, với phương châm “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ” và trên tinh thần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Việt Nam, nhất là các lợi ích cốt lõi; đồng thời đáp ứng các yêu cầu phù hợp của phía Hoa Kỳ; hướng tới thương mại cân bằng, bền vững; bảo đảm các nội dung đàm phán với Hoa Kỳ không làm ảnh hưởng đến các thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam đã tham gia. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, Việt Nam là một trong 6 quốc gia - Anh, Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam và Indonesia - mà Hoa Kỳ ưu tiên cao hơn trong các cuộc đàm phán. Ngày 07/5, Việt Nam đã tiến hành phiên đàm phán đầu tiên với Hoa Kỳ. Bloomberg (09/5) thông tin rằng, Việt Nam nằm trong danh sách khoảng 20 đối tác trọng tâm cho các cuộc đàm phán ban đầu về thuế quan. Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Jamieson Greer cho biết, Hoa Kỳ “đang có các cuộc đàm phán hiệu quả với Việt Nam và các nước khác”. Ngày 07/5, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ

Nguyễn Hồng Diên đã làm việc với các tập đoàn, tổng công ty lớn về việc thúc đẩy thực hiện các thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ.

3. Dấu hiệu tích cực trong quan hệ Ấn Độ - Pakistan

Ngày 20/5, Ấn Độ và Pakistan đã nhất trí trước cuối tháng Năm sẽ rút quân khỏi những vị trí vừa xảy ra xung đột mới đây giữa hai bên.

Theo phóng viên TTXVN tại New Delhi, một nguồn tin an ninh cấp cao Pakistan cho biết cả nước này và Ấn Độ đã nhất trí rút quân và vũ khí theo giai đoạn, chủ yếu dọc Ranh giới kiểm soát (LoC).

Nguồn tin cho biết “ban đầu tất cả các bước này được lên kế hoạch hoàn tất trong vòng 10 ngày, nhưng nhiều vấn đề nhỏ xảy ra đã gây chậm trễ”. Tuần trước, quân đội Ấn Độ đã cho biết New Delhi và Islamabad đã nhất trí thực hiện “ngay lập tức các biện pháp đảm bảo việc giảm quân số ở biên giới và các khu vực tiền phương”.

Cùng ngày, Ấn Độ thông báo sẽ nối lại nghi thức hạ cờ đóng biên giới với Pakistan mỗi ngày. Hoạt động này vốn đã bị New Delhi tạm dừng hồi đầu tháng sau khi xảy ra xung đột nghiêm trọng nhất giữa hai nước láng giềng trong nhiều thập kỷ.

Lực lượng an ninh biên giới Ấn Độ cho biết nghi lễ thường diễn ra vào chiều tối này sẽ được nối lại và mở cửa cho giới truyền thông vào thứ Ba và công chúng vào thứ Tư hằng tuần tại khu vực biên giới Attari-Wagah ở bang Punjab. Trong khi đó, phía Pakistan thông báo chưa từng tạm dừng nghi thức này.

Từ nhiều năm qua, lễ hạ cờ tại cửa khẩu Attari-Wagah đã trở thành một điểm thu hút du khách nổi tiếng. Nghi lễ hằng ngày này đã tồn tại trong nhiều thập kỷ, vượt qua vô số xung đột ngoại giao và quân sự giữa Ấn Độ và Pakistan.

Cũng trong ngày 20/5, Ngoại trưởng Trung Quốc Vương Nghị cho biết Bắc Kinh



Lực lượng an ninh Ấn Độ và Pakistan gác tại cửa khẩu biên giới Attari - Wagah.

hoan nghênh và ủng hộ các nỗ lực của Islamabad và New Delhi nhằm giải quyết bất đồng thông qua đối thoại và đạt được lệnh ngừng bắn toàn diện và lâu dài. Tuyên bố được đưa ra sau cuộc gặp giữa Ngoại trưởng Trung Quốc với người đồng cấp Pakistan Ishaq Dar tại Bắc Kinh.

Hôm 10/5, Pakistan và Ấn Độ đã nhất trí chấm dứt cuộc giao tranh tồi tệ nhất trong gần 30 năm qua giữa hai nước.

VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định số 93/2025/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 15/6/2025, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra và xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Nghị định này nhằm tăng cường hiệu quả kiểm tra, xử lý kỷ luật và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Nghị định số 93/2025/NĐ-CP bổ sung hình thức kỷ luật "bãi nhiệm" đối với cán bộ vi

phạm lần đầu nhưng gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng hoặc tái phạm sau khi đã bị cách chức. Ngoài ra, Nghị định cũng bổ sung và cụ thể hóa 20 hành vi vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, như: Giữ lại vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để xử lý hành chính; Giả mạo, làm sai lệch hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sách nhiễu, đòi, nhận tiền, tài sản của đối tượng vi phạm; Can thiệp trái pháp luật vào việc xử lý vi phạm hành chính; Không lập biên bản vi phạm hành chính khi phát hiện hành vi vi phạm; Kéo dài thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Không sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hoặc ban hành quyết định mới khi phát hiện có sai sót; Không tổ chức thi hành quyết định xử phạt, tịch thu, khắc phục hậu quả; Sử dụng trái phép tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính; Cung cấp thông tin sai khi kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Cản trở hoạt động kiểm tra; Can thiệp vào hoạt động

kiểm tra; Tiết lộ trái phép thông tin kiểm tra; Không thực hiện kết luận kiểm tra; Thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện kết luận kiểm tra.

Nghị định số 93/2025/NĐ-CP quy định về kiểm tra và xử lý kỷ luật:

Bộ trưởng Bộ Tư pháp có thẩm quyền kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các cấp và cơ quan quản lý người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính. Các cơ quan khác như Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương cũng có thẩm quyền kiểm tra trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình.

Quy trình kiểm tra bao gồm việc lập kế hoạch kiểm tra, thành lập đoàn kiểm tra, thực hiện kiểm tra, lập biên bản kiểm tra, dự thảo kết luận kiểm tra, lấy ý kiến đối tượng được kiểm tra,



ban hành kết luận kiểm tra và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận kiểm tra.

Thời hạn kiểm tra không quá 15 ngày; trường hợp cần thiết có thể gia hạn thêm không quá 10 ngày. Thời hạn thực hiện kết luận kiểm tra là không quá 02 tháng kể từ ngày nhận được kết luận kiểm tra.

Đối với hành vi vi phạm, tùy theo mức độ, có thể áp dụng các hình thức kỷ luật như khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm.

Nghị định số 93/2025/NĐ-CP nhấn mạnh nguyên tắc trách nhiệm cá nhân trong thi hành nhiệm vụ, yêu cầu xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong toàn bộ quá trình xử lý vi phạm hành chính. Việc cụ thể hóa và mở rộng danh mục hành vi vi phạm không chỉ tăng tính minh bạch mà còn đảm bảo nguyên tắc trách nhiệm cá nhân, góp phần thực thi chặt chẽ kỷ luật, kỷ cương, tăng cường cơ chế ngăn ngừa sai phạm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tổ chức và công dân.

2. Quy định số 46-QĐ/TU, ngày 20/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tạm thời về tiêu chuẩn để bố trí chức danh lãnh đạo, quản lý cấp xã sau sắp xếp

Ngày 20/5/2025, thay mặt ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm - Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ký ban hành Quy định số 46-QĐ/TU quy định tạm thời về tiêu chuẩn; chức vụ, chức danh để bố trí các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp xã sau sắp xếp.

Quy định trên nhằm thống nhất quy định về tiêu chuẩn, điều kiện; chức vụ, chức danh để bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý tại xã, phường sau sắp xếp (gọi tắt là cấp xã mới). Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được bầu cử hoặc bổ nhiệm theo quy định để giữ các chức vụ, chức danh có thời hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã mới và được hưởng phụ cấp lãnh đạo, quản lý theo quy định.

Theo đó, về các tiêu chuẩn chung chức vụ, chức danh để bố trí các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp xã sau sắp xếp phải đảm bảo về chính trị tư tưởng, về đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật theo quy định. Bên cạnh đó, các cán bộ được bổ nhiệm phải đảm bảo về nghiệp vụ và kỹ năng xử lý công việc, năng lực công tác và kinh nghiệm công tác.

Trong đó, về kinh nghiệm công tác cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức vụ (cao hơn) lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 1 năm; trường hợp đặc biệt, chưa đảm bảo thời gian giữ chức vụ thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể.

Về độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội) thực hiện theo Chỉ thị số

45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị; Kế hoạch của Tỉnh ủy về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các quy định khác về công tác cán bộ.

Cán bộ được được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào vị trí lãnh đạo, quản lý (cao hơn) lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn 1 nhiệm kỳ (5 năm). Ngoài ra, đối với việc bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào vị trí lãnh đạo, quản lý của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Cựu Chiến binh phải đảm bảo theo quy định.

Bên cạnh đó, cán bộ, công chức được điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang giữ thì không tính tuổi bổ nhiệm lần đầu theo quy định trên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Không xem xét, phân công, bố trí giới thiệu giữ chức vụ cao hơn, có vị trí quan trọng hơn đối với cán bộ đã bị thi hành kỷ luật trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 hoặc có vi phạm, khuyết điểm theo kết luận của cấp có thẩm quyền hoặc có thông tin về trách nhiệm cá nhân trong các vụ án, vụ việc, kết luận mà các cơ quan chức năng đang, sẽ điều tra, thanh tra, kiểm tra.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức danh tương đương: Hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức danh cao hơn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.



Tỉnh ủy Lâm Đồng đưa ra các tiêu chuẩn cụ thể cho các chức danh lãnh đạo, quản lý phường, xã sau sắp xếp. Ảnh minh họa.

Về các tiêu chuẩn cụ thể, một số quy định tạm tạm thời đang chú ý, gồm: Về trình độ lý luận chính trị đối với chức danh bí thư đảng ủy: Có bằng tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã còn lại (phó bí thư đảng ủy; ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND và chủ tịch, phó chủ tịch UBND; trưởng và phó trưởng phòng, ban và tương đương cấp xã): Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

Về quản lý nhà nước, đối với chức danh bí thư đảng ủy: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên. Đối với trường hợp bí thư đảng ủy tại những địa bàn trọng điểm, có cơ cấu Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải đảm bảo tiêu chuẩn của chức danh Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Đối với các chức danh phó bí thư đảng ủy; chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND; ủy viên ban thường vụ đảng ủy và phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính và tương đương.

Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý còn lại (ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy, trưởng và phó trưởng phòng, ban và tương

đương cấp xã): Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.

Trường hợp cán bộ có bằng tốt nghiệp cao cấp chính trị - hành chính có thể được sử dụng để thay thế chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp theo quy định trên. Lưu ý đối với tiêu chuẩn để giới thiệu ứng cử cấp ủy cấp xã của lực lượng công an, quân sự thực hiện theo Hướng dẫn của Đảng ủy Công an Trung ương, Quân ủy Trung ương và Kế hoạch số 171-KH/TU, ngày 13/5/2025 của Tỉnh ủy.

Về định hướng chức vụ, chức danh để bố trí cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý cấp xã mới. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp xã mới có đủ năng lực, phẩm chất, năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nổi trội, có sản phẩm, kết quả công việc cụ thể. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Tỉnh ủy giao các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung của Quy định này; trong quá trình triển khai thực hiện Quy định, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để kịp thời xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

B.B.T

HIỆU QUẢ TRONG ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

 HUỖNH THẢO

Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã mở ra cơ hội lớn trong việc ứng dụng công nghệ, hiện đại hóa sản xuất và đổi mới phương thức lãnh đạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng bền vững và hội nhập sâu rộng trong thời đại số.

Quyết liệt từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo...

Sau khi Nghị quyết số 57-NQ/TW được ban hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng đã chỉ đạo các ngành liên quan nhanh chóng tham mưu Kế hoạch số 151-KH/TU ngày 24/02/2025 để xây dựng lộ trình thực hiện; Chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy căn cứ Hướng dẫn số 186-HD/BTGTW, ngày 10/01/2025 của Ban Tuyên giáo Trung ương về quán triệt,

tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1780/KH-UBND ngày 25/2/2025 thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP. Đồng thời, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo, triển khai rất nghiêm túc việc học tập, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW để tạo nền tảng cho phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; Hội nghị được kết nối tới 150 điểm cầu từ cấp tỉnh, huyện đến xã với 7.717 đại biểu tham dự, điều

đó đã khẳng định sự quan tâm và cam kết mạnh mẽ từ toàn hệ thống chính trị của tỉnh. Từ các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, 100% các huyện, ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện.

Bên cạnh đó, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã ban hành nhiều chính sách nhằm biến thể chế thành lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Những kết quả đạt được...

Hướng tới mục tiêu trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2025, với tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân từ 8,0% đến 9,0%, Lâm Đồng xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là những yếu tố cốt lõi tạo đột phá về năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

Nhờ những chiến lược và hành động cụ thể, Lâm Đồng



Cơ sở sản xuất nuôi trồng nấm linh chi theo hướng công nghệ cao tại Đức Trọng.

đang từng bước xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong giai đoạn mới. Đến nay, trình độ khoa học và công nghệ (KHCN) của tỉnh đã đạt được những bước tiến đáng kể, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ sinh học và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, đưa Lâm Đồng trở thành một trong những địa phương dẫn đầu cả nước. Đặc biệt, tỉnh đã có những bước tiến đáng kể trong việc thu hút và sử dụng nguồn lực đầu tư cho KHCN, với chi phí nghiên cứu và phát triển/GRDP đứng thứ 7 toàn quốc theo xếp hạng PI năm 2024.

Về cơ sở hạ tầng, tỉnh đã hoàn thành hai dự án quan trọng, bao gồm trụ sở làm việc của Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, với tổng mức đầu tư 5,8 tỷ đồng. Trong thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục đầu tư để nâng cao tiềm lực và trang thiết bị. Ngoài ra, Lâm Đồng đã mở rộng hợp tác quốc tế, đặc biệt với Hàn Quốc trong lĩnh vực KHCN, với tổng kinh phí đầu tư 13 triệu USD nhằm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong nghiên cứu và sản xuất. Đồng thời, khuyến khích khu vực tư nhân tham gia đầu tư vào nghiên cứu khoa học, với 07 doanh nghiệp KHCN đã được cấp giấy chứng nhận, số lượng doanh nghiệp dịch vụ và chuyên môn KHCN đạt tỷ lệ 200/1.000 doanh nghiệp, trong đó 0,8% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

Bên cạnh đó, công tác chuyển đổi số tại Lâm Đồng

cũng đạt được nhiều kết quả tích cực. Chỉ số an toàn thông tin của tỉnh hiện xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố. Chính quyền tỉnh đang hợp tác với các tập đoàn công nghệ lớn như VNPT, FPT, Viettel để thúc đẩy ứng dụng công nghệ số vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Hiện toàn tỉnh có 07 doanh nghiệp KHCN, trong đó có 01 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Nhiều chính sách đã được ban hành nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp này tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

Trong lĩnh vực phát triển nguồn nhân lực, đến nay, 100% xã đã thành lập tổ công nghệ số cộng đồng với 2.538 thành viên; 10/10 huyện đã kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng thôn, tổ dân phố với tổng số 1.368 tổ, gồm 9.287 thành viên. Ngành giáo dục tỉnh đã tích cực lồng ghép đào tạo kỹ năng tin học vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để tạo nguồn nhân lực chuyển đổi số trong tương lai. Hiện nay, 100% các trường học từ tiểu học đến trung học phổ thông đều có phòng máy riêng phục vụ đào tạo tin học; 4/4 trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh có chương trình đào tạo chuyên ngành công nghệ thông tin với hơn 1.000 sinh viên theo học.

Lực lượng nhân sự trong lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh cũng đang dần được nâng cao, với tỷ lệ nhân lực nghiên cứu và phát triển (toàn thời gian) đạt 9,06/10.000 dân. Số lượng cán bộ có trình

độ chuyên môn cao trong lĩnh vực công nghệ ngày càng tăng, với 1.450 thạc sĩ, tiến sĩ trong các ngành khoa học tự nhiên, kỹ thuật, nông nghiệp, y dược và quản lý khoa học đang hoạt động tích cực trong hệ thống nghiên cứu khoa học và công nghệ của tỉnh.

Với những kết quả bước đầu đạt được, Lâm Đồng đang từng bước khẳng định vai trò tiên phong trong ứng dụng KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo tiền đề quan trọng để tỉnh bứt phá mạnh mẽ, tiến gần hơn đến mục tiêu phát triển nhanh, bền vững trong tương lai.

Tầm nhìn chiến lược

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không chỉ là xu thế tất yếu mà còn là động lực then chốt để nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển bền vững. Nhận thức rõ điều này, Lâm Đồng xác định cần đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức trong toàn xã hội, thúc đẩy quyết tâm chính trị mạnh mẽ, chỉ đạo quyết liệt nhằm tạo động lực bứt phá trong mọi lĩnh vực. Đồng thời, việc hoàn thiện thể chế, cải cách mạnh mẽ, loại bỏ các rào cản và biến thể chế thành đòn bẩy cạnh tranh là yếu tố quan trọng để thúc đẩy sự phát triển đột phá. Song song đó, tỉnh sẽ tập trung đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng KHCN và chuyển đổi số hiện đại, đồng bộ, tạo nền tảng vững chắc cho nền kinh tế số.

Bên cạnh việc phát triển cơ sở hạ tầng, Lâm Đồng ưu tiên

xây dựng chính sách thu hút nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dài hạn. Công nghệ sẽ được ứng dụng mạnh mẽ vào quản lý nhà nước để tối ưu hóa quy trình điều hành, nâng cao tính minh bạch và đảm bảo quốc phòng - an ninh. Đồng thời, doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong quá trình đổi mới khi được khuyến khích tiên phong ứng dụng công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh. Cùng với đó, Lâm Đồng sẽ tận dụng tối đa nguồn lực toàn cầu, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và chia sẻ tri thức nhằm nâng cao vị thế của tỉnh trong hệ sinh thái KHCN khu vực.

Với tầm nhìn chiến lược này, Lâm Đồng không chỉ bắt kịp xu hướng thời đại mà còn tạo ra những đột phá mạnh mẽ, khẳng định vị thế trung tâm KHCN và đổi mới sáng tạo hàng đầu khu vực, góp phần đưa Việt Nam vươn tầm thế giới.

H.T



PHÁT HUY HIỆU QUẢ VIỆC MUA, ĐỌC VÀ SỬ DỤNG BÁO, TẠP CHÍ CỦA ĐẢNG

 **THÚY NGÀ**

Báo, tạp chí của Đảng là tài liệu cung cấp những thông tin thời sự chính thống, quan trọng, tiếng nói của Đảng, Nhà nước, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, góp phần nâng cao trình độ lý luận chính trị, nhận thức của cán bộ, đảng viên; đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa...

Quán triệt và thực hiện Thông báo kết luận số 173-TB/TW, ngày 6/4/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 28/12/1996 của Bộ Chính trị về mua và đọc báo, tạp chí của Đảng; những năm qua Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ triển khai thực hiện nghiêm túc việc mua, đọc và sử dụng báo, tạp chí của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 27/5/2015 về nâng cao hiệu quả việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo

cấp ủy, chính quyền, cơ quan chức năng chủ động tham mưu hướng dẫn, đôn đốc việc đặt mua và sử dụng báo, tạp chí của Đảng đối với các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; chỉ đạo việc dành ngân sách Đảng cho việc mua báo, tạp chí theo quy định. Hằng năm, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đôn đốc việc đặt mua báo, tạp chí của Đảng theo đầu mối kinh phí, đảm bảo các chi bộ, đảng bộ thường xuyên được đặt mua và đọc báo, tạp chí của Đảng theo đúng đối tượng.

Việc đặt mua báo, tạp chí của Đảng được thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng. Số lượng đặt mua báo, tạp chí của Đảng hàng năm đều tăng, trong 5 năm (2020-2024) toàn tỉnh đã đặt mua 10.654 tờ Tạp chí Cộng sản; 1.205.090 tờ Báo Nhân dân; 863.597 tờ Báo Lâm Đồng; ngoài ra tỉnh còn cấp phát 60.000 cuốn/

năm bản tin Thông tin nội bộ do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phát hành. Đồng thời, thực hiện tốt việc cấp báo Nhân dân và báo Lâm Đồng miễn phí cho các đồng chí 40 năm tuổi đảng trở lên theo quy định, đạt tỷ lệ 100%. Ngoài báo, tạp chí của Đảng, các địa phương, cơ quan, đơn vị còn tích cực đặt mua các loại báo, tạp chí khác, như: Tạp chí Xây dựng Đảng, Tạp chí Kiểm tra, Tạp chí Mặt Trận tổ quốc và các loại báo ngành, đoàn thể, ... 100% các địa phương, cơ quan, đơn vị có kết nối mạng internet để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thường xuyên truy cập, khai thác thông tin trên các báo, tạp chí của Đảng, phục vụ có hiệu quả việc tuyên truyền, cập nhật thông tin, kiến thức, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị.

Một số cơ quan, đơn vị đã xây dựng tủ sách báo kết hợp với tủ sách pháp luật, đã duy trì lịch đọc báo, tạp chí của Đảng vào đầu giờ làm việc hằng ngày như: Trong lực lượng vũ trang; trong mỗi kỳ sinh hoạt chi bộ, đồng chí bí thư chi bộ lựa chọn những bài báo tiêu biểu đọc cho các đồng chí đảng viên nghe; nhiều bài báo hay đã được biên tập và thông tin trên hệ thống loa truyền thanh cấp xã.

Từ việc nghiên cứu, đọc, tìm hiểu các loại báo, tạp chí của Đảng, nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được nâng lên; nhất là về chính trị, tư tưởng, nắm vững các quan điểm, đường lối của Đảng; nắm bắt kịp thời những diễn biến về kinh tế - xã hội trên thế giới, trong nước và của tỉnh; hiểu rõ hơn

về những âm mưu, thủ đoạn, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch nhằm chống phá Đảng, Nhà nước.... từ đó, góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền sâu rộng, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân, vận dụng vào thực tiễn công tác, sản xuất phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống; có ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, đấu tranh đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực trong xã hội, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, các nhân tố điển hình, tiên tiến góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tuy nhiên với sự phát triển nhanh chóng của các phương tiện truyền thông và các mạng xã hội như facebook, youtube, zalo,... đã làm thay đổi thói quen đọc báo giấy và xu hướng chuyển sang đọc thông tin qua báo điện tử, nghe, xem trên truyền hình; từ đó phần nào đã tác động đến kết quả triển khai thực hiện Thông báo Kết luận số 173-TB/TW. Phong trào đọc và làm theo báo, tạp chí của Đảng chưa được duy trì và phát triển; hình thức tổ chức việc đọc báo, tạp chí chưa đa dạng, hiệu quả chưa cao, thậm chí có những nơi mua báo, tạp chí nhưng ít đọc, ít nghiên cứu.

Những hạn chế, bất cập trên là do một số cấp ủy đảng chưa nhận thức rõ về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc sử dụng báo, tạp chí của Đảng nên chưa quan tâm đúng mức

đến việc sử dụng báo, tạp chí của Đảng ở cơ sở; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa tạo được thói quen đọc báo, do đó ít phát huy được tác dụng của việc học và làm theo báo Đảng.

Cùng với sự ra đời của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế, sự bùng nổ thông tin như hiện nay, nhiều thông tin sai trái dễ xâm nhập vào nước ta; các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị trong và ngoài nước sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là internet và các trang mạng xã hội để chống phá Đảng, Nhà nước, do đó việc định hướng thông tin, dư luận xã hội trên báo, tạp chí của Đảng là hết sức cần thiết. Để việc mua, đọc và làm theo báo, tạp chí của Đảng đi vào nền nếp, thực sự phát huy hiệu quả đòi hỏi sự vào cuộc tích cực của cấp ủy các cấp trong tuyên truyền, quán triệt, chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện nghiêm túc việc mua, đọc và sử dụng báo, tạp chí của Đảng nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, ý thức trách nhiệm của các đối tượng, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo đặt mua, đọc và làm theo báo, tạp chí của Đảng. Tiếp tục phát huy mô hình đọc báo vào buổi sáng, nhất là trong sinh hoạt tư tưởng dưới cờ sáng thứ hai hàng tuần ở các cơ quan, đơn vị, địa phương và trường học. Thường xuyên tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát toàn diện, kịp thời chấn chỉnh những tổ chức đảng sử dụng kinh phí mua báo, tạp chí của Đảng sai quy định.

T.N

VAI TRÒ CỦA CẤP ỦY ĐẢNG TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT TỈNH LÂM ĐỒNG

 **NGUYỄN CHÍNH**

Nhận thức sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của văn học nghệ thuật (VHNT), Đảng ta khẳng định: “Văn học nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt nhạy cảm và tinh tế của văn hóa, là nhu cầu thiết yếu thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người, có tác dụng đặc biệt trong việc vun trồng, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm nhân cách, đạo đức, trí tuệ bản lĩnh cho các thế hệ con người”. Từ nhận thức đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 69-CTr/TU, ngày 24/10/2008 để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) “về tiếp tục xây dựng và phát triển VHNT trong thời kỳ mới” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư “về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”; Kết luận số 213-TB/TW của Ban Bí thư về “Đề án đấu tranh chống quan điểm sai trái trong VHNT”.

Trong 50 năm qua, các cấp ủy đảng tỉnh Lâm Đồng luôn quan tâm, tạo điều kiện để VHNT phát triển. Ngày 11/4/1987, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 279/QĐ-TCUB về việc thành lập Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật tỉnh Lâm Đồng (nay là Hội



Đồng chí Bùi Thắng - Phó Bí thư Tỉnh ủy tặng lẵng hoa chúc mừng 35 năm thành lập Hội VHNT Lâm Đồng.

Văn học Nghệ thuật Lâm Đồng).

Đội ngũ văn nghệ sĩ (VNS) Lâm Đồng đã và đang đóng góp những thành tựu quan trọng cho nền VHNT tỉnh nhà. Các hoạt động sáng tác, giới thiệu, quảng bá tác phẩm VHNT đã lan tỏa đến đông đảo hội viên, VNS và đáp ứng nhu cầu thưởng thức VHNT ngày càng cao của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Hội đã tổ chức nhiều hoạt động cho VNS trên địa bàn có nhiều “sân chơi”, diễn đàn để bồi đắp tinh thần cách mạng, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống

tốt đẹp và sáng tác, quảng bá các tác phẩm có giá trị như: Phát động cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm VHNT, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; hưởng ứng Giải Búa liềm vàng; Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hàng năm; triển lãm ảnh thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh...

Các cấp ủy đảng quán triệt và thực hiện tốt các chính sách dân tộc thiểu số (DTTS) của

Đảng, Nhà nước, chú trọng các yếu tố về dân sinh, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng đời sống văn hóa làng bản. Bảo tồn, phát huy bản sắc các dân tộc bản địa, khôi phục và phát triển làng nghề truyền thống; xây dựng, triển khai Đề án “Bảo tồn và phát triển Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên các dân tộc tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020”; ban hành Đề án “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc bản địa, khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống gắn với hoạt động du lịch trên địa bàn Lâm Đồng giai đoạn 2018 - 2020 và định hướng đến năm 2030”. Chú trọng phát triển VHNT các DTTS, văn học dân gian... từ nguồn vốn “Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021- 2025”.

Bên cạnh đó, để gìn giữ, phát huy các loại hình dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các DTTS trên địa bàn, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Đề án “Đưa các chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”. Mặt khác, hoạt động sáng tác, quảng bá, giới thiệu tác giả, công bố tác phẩm và xuất bản của các hội viên, VNS Lâm Đồng diễn ra sôi nổi. Trung bình mỗi năm, hội viên, VNS sáng tác hơn 2.000 tác phẩm các thể loại; công bố hơn 500 tác phẩm; ngoài ra, còn tham gia các tác phẩm Văn - Thơ của cả nước, kịch bản phim, bình luận văn học phục vụ các lễ hội lớn.

Để tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với lĩnh vực VHNT trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới cần tập trung vào 6 nội dung sau đây:

1. Tập trung xây dựng nền VHNT dưới sự lãnh đạo của Đảng xứng tầm trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; tiếp tục coi trọng việc đổi mới tư duy lý luận về VHNT; đảm bảo định hướng chính trị đi đôi với xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ sáng tạo VHNT, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tài năng nhằm phát huy cao sự đóng góp của đội ngũ VNS cho sự nghiệp VHNT.

2. Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; quán triệt đầy đủ về chủ trương, quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước về VHNT trong thời kỳ mới cho các VNS, xây dựng đội ngũ VNS thật sự là những chiến sỹ cách mạng kiên trung trên mặt trận văn hóa tư tưởng của Đảng. Tập trung xây dựng đội ngũ VNS có tư tưởng, lập trường, trung thành với lý tưởng của Đảng, gắn bó máu thịt với vận mệnh của dân tộc, với sự nghiệp đổi mới, đời sống lao động sản xuất của Nhân dân, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

3. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng lý luận và nghiệp vụ, sáng tác, nghiên cứu, sưu tầm VHNT; khuyến khích, động viên VNS sáng tạo những tác phẩm, công trình có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật; đẩy mạnh các sáng tác, các tác phẩm VHNT mang bản sắc văn hóa dân tộc, đặc biệt là nét đặc trưng văn hóa

các dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng. Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ VNS sáng tác, giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhất là những tác phẩm có giá trị cao về nội dung và nghệ thuật, phục vụ thiết thực cuộc sống xã hội, phục vụ Nhân dân.

4. Cấp ủy các cấp cần thực hiện tốt công tác định hướng cho hoạt động sáng tạo, khuyến khích VNS tìm tòi sáng tạo, làm chủ ngòi bút và không ngừng rèn luyện bản lĩnh, nâng cao trình độ, chịu trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân về sản phẩm của mình. Tăng cường hoạt động xuất bản các tạp chí, ấn phẩm VHNT tại địa phương, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của Nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là đồng bào các dân tộc thiểu số.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá tác phẩm VHNT đến với công chúng thông qua việc phát hành tạp chí Langbian rộng rãi đến các cấp, các ngành và địa bàn cơ sở. Nâng cao chất lượng tạp chí Langbian về nội dung, hình thức để nâng cao sức hấp dẫn đối với công chúng trên thị trường sách báo; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động VHNT.

6. Tuyên truyền, nâng cao những giá trị văn hóa tốt đẹp về “hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới” trong VNS và các tầng lớp Nhân dân nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

N.C

VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LÂM ĐỒNG 50 NĂM SAU NGÀY ĐẤT NƯỚC THỐNG NHẤT

 HỒNG THANH

Lâm Đồng là miền đất lành, hội tụ cư dân khắp các vùng miền. Trên địa bàn tỉnh có nhiều di tích lịch sử, văn hóa độc đáo - nguồn “chất liệu” vô tận để các loại hình văn học nghệ thuật (VHNT) khai thác. Đặc biệt, TP. Đà Lạt từ xưa được nhiều người yêu mến, nhất là giới văn nghệ sĩ. Có người gắn bó cả đời; có người đến rồi đi. Song, họ đã để lại nhiều tác phẩm VHNT bất hủ!

Vùng đất nghệ thuật

Trước năm 1975, ở Đà Lạt đã có nhiều bài thơ, tình khúc nổi tiếng ra đời: “Đà Lạt trắng mờ” (Thơ Hàn Mặc Tử, sáng tác năm 1933); “Đà Lạt đêm sương” (Thơ Quách Tấn, năm 1939)... Âm nhạc: “Ai lên xứ hoa đào” (Hoàng Nguyên, sáng tác năm 1956); “Đà Lạt hoàng hôn” (Minh Kỳ - Dạ Cẩm, năm 1968); “Thành phố buồn” (Lam Phương, năm 1970)...

Giai đoạn 1975 - 1986, nhiều đợt thanh niên xung phong, cán bộ từ các tỉnh được điều động đến Lâm Đồng làm việc, xây dựng các vùng kinh tế mới; trong đó, có nhiều văn nghệ sĩ (VNS). Giai đoạn này, các văn nghệ sĩ sáng tác nhiều tác phẩm VHNT về đất nước, con người và ca ngợi công cuộc xây dựng Lâm Đồng trong những năm đầu giải phóng đầy khó khăn, gian khổ.

Ngày 11/4/1987, Hội VHNT Lâm Đồng thành lập. Ban đầu thành lập có 79 hội viên sinh hoạt tại 4 chuyên ngành: Văn học, Nhiếp ảnh, Âm nhạc và Mỹ thuật.

Đến Đại hội Hội khóa I (1988 - 1993) tập hợp nhiều VNS đầu tiên như: Hà Linh Chi, Lâm Tuyển Tĩnh, Huỳnh Chính, Trần Hữu Lục, Phạm Kim Anh, Trương Quỳnh, Nguyễn Thái Huyền, Nguyễn Trung An, Phạm Vũ, Phạm Vĩnh, Xuân Tràng, Nguyễn Diệp, Trần Ngọc Trác, Phạm Quốc Ca, Nguyễn Mậu Siệc, Lê Văn Sơn, Tạ Kim Khánh, Hương Thủy, Dương Trần, Nguyễn Thị Thanh Toàn, Lê Bá Cảnh, Hoàng Ngọc Châu, Nguyễn Tùng Châu,

Nguyễn Lương... (Văn học); Vũ Long, Vi Quốc Hiệp, Lê Sinh Thực, Đặng Ngọc Trân, Nguyễn Văn Lại, Đặng Việt Nga, Đinh Thanh, Trần Dzu Hồng, Phạm Mùi, Nguyễn Đăng Lộc... (Mỹ thuật); Hà Huy Hiền, Trọng Thủy, Mạnh Đạt, Sóng Trà, Đinh Nghi, Duy Thanh, Nguyễn Tấn, Công Huân, Krajana Dick... (Âm nhạc); Bùi Á, Nguyễn Bá Mậu, Đặng Văn Thông, Trần Đức Lộc, Nguyễn Sông Ba... (Nhiếp ảnh).



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh tham quan trưng bày thành tựu VHNT Lâm Đồng 50 năm sau ngày đất nước thống nhất.

Các năm sau đó, Hội thành lập thêm các chi hội: Văn nghệ dân gian (VNDG), VHNT các dân tộc thiểu số (DTTS) và chi hội các huyện, thành phố. Đội ngũ VNS kế tiếp đông về số lượng, sung mãn về sức sáng tạo.

Những đóng góp tiêu biểu

Đến nay, Hội VHNT Lâm Đồng trải qua 7 kỳ Đại hội, toàn tỉnh có 254 hội viên sinh hoạt tại 11 chi hội. Có thời điểm khó khăn, thậm chí dừng hoạt động; song, được sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Hội VHNT Lâm Đồng từng bước củng cố, phát triển, ngày càng khẳng định vai trò, vị trí trong đời sống xã hội.

Những năm gần đây, lực lượng VNS tiếp tục phát triển, hằng năm tham gia và đoạt hàng trăm giải thưởng trong các Cuộc thi sáng tác VHNT, liên hoan, triển lãm tổ chức trong tỉnh, ngoài tỉnh, khu vực, quốc gia và quốc tế. Tác phẩm VHNT của VNS phản ánh, tôn vinh những thành tựu trong phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị các cấp, quốc phòng - an ninh của Lâm Đồng và những thành tựu vượt bậc sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước...

Chuyên ngành Văn học có số hội viên đông nhất, các thể hệ nhà văn nối tiếp nhau sáng tác hàng chục ngàn tác phẩm, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đất nước, ca ngợi vẻ đẹp vùng đất, con người Lâm Đồng giàu, đẹp; tôn vinh các giá trị nhân văn, hướng con người đến chân - thiện - mỹ.

Mỹ thuật, có mặt từ khi Hội VHNT Lâm Đồng thành lập, nhiều thể hệ họa sĩ, nhà điêu khắc đã có

nhiều đóng góp cho cái đẹp, cho sự phát triển của vùng đất Nam Tây Nguyên nhiều tiềm năng, thế mạnh; được Hội Mỹ thuật Việt Nam đánh giá nổi trội trong khu vực, nhất là có phong cách biểu đạt đặc trưng riêng...

Nhiếp ảnh, với nhiều nghệ sĩ lớn, xuất hiện trước và sau khi có tổ chức Hội cho đến các thế hệ nghệ sĩ sau này, bằng tài năng, tư tưởng, tình cảm và “góc nhìn” riêng đã ghi lại những khoảnh khắc đẹp, sinh động của thiên nhiên, con người, góp phần đưa hình ảnh Đà Lạt - Lâm Đồng đến với bạn bè trong và ngoài nước. Nhiều nghệ sĩ được quốc tế phong các tước hiệu, đoạt hàng trăm giải thưởng danh giá...

Âm nhạc, gồm các thể hệ nhạc sĩ, nghệ sĩ đã viết tiếp nhiều ca khúc, tình khúc ca ngợi quê hương Lâm Đồng và từng địa phương trên vùng đất trù phú, giàu, đẹp, với những tác phẩm âm nhạc đẹp về ca từ, mượt mà về giai điệu làm say lòng người. Nhiều ca khúc của các nhạc sĩ, nghệ sĩ vượt đại ngàn, đến với bạn bè yêu âm nhạc trong và ngoài nước; hiện giữ vai trò quan trọng phát triển Đà Lạt “Thành phố sáng tạo Âm nhạc”, được UNESCO vinh danh năm 2023...

Ngoài ra, các chuyên ngành: VNDG, VHNT các DTTS, nghiên cứu, lý luận - phê bình VHNT cũng không ngừng phát triển, đã và đang đóng góp vào sự phát triển nền VHNT Lâm Đồng 50 năm sau ngày đất nước thống nhất. Ở lĩnh vực này, với sự đóng góp của các giảng viên trường Đại học Đà Lạt: Lê Chí Dũng, Phạm Quang Trung, Nguyễn Tuấn Tài, Phạm Quốc Ca, Nguyễn Mạnh Hùng,

Phan Thị Hồng, Lê Hồng Phong, Lê Thị Quỳnh Hảo, Nguyễn Cảnh Chương...

Đến nay, ngoài hơn 500 ấn phẩm hội viên xuất bản riêng, Hội VHNT đã biên soạn, xuất bản hàng chục tuyển tập Văn, Thơ, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Âm nhạc, VNDG... Một số ấn phẩm tiêu biểu như: “Đất gọi thăm”, “Như anh em một nhà” (xuất bản năm 1982), “Đà Lạt thơ” (1986); “Đà Lạt mộng mơ” (1993); “Đà Lạt trong Thơ” (1996); “10 năm Văn xuôi Lâm Đồng” (1988 - 1998); “Đà Lạt trong thơ - Thơ trong Đà Lạt” (2003); “30 năm Thơ Lâm Đồng” (1976 - 2006); “30 năm Văn xuôi Lâm Đồng” (1978 - 2008); “Đất tươi màu lửa mới” (2020); Hội VHNT Lâm Đồng 35 năm hình thành và phát triển (1987 - 2022)... Tại các kỳ Đại hội, Hội đã biên soạn, phát hành các tuyển tập: Thơ, Văn xuôi, Mỹ thuật, Âm nhạc, Nhiếp ảnh, VNDG Lâm Đồng các giai đoạn: 2012 - 2017, 2017 - 2022, 2022 - 2027.

Đặc biệt, Kỷ niệm 50 năm đất nước thống nhất, Hội đã tổng hợp, biên soạn, xuất bản Tuyển tập: “50 năm nền VHNT Lâm Đồng sau ngày đất nước thống nhất” (1975-2025). Ấn phẩm đã tổng hợp sáng tác của các thể hệ VNS Lâm Đồng đã đóng góp tích cực cho sự phát triển quê hương Lâm Đồng 50 năm qua.

VHNT Lâm Đồng đã “hợp lưu” trong dòng chảy của nền VHNT Việt Nam 50 năm sau ngày đất nước thống nhất. Đội ngũ VNS Lâm Đồng đã và đang tiếp tục đóng góp những thành tựu quan trọng cho nền VHNT cả nước trong giai đoạn mới.

H.T

ĐÀ LẠT - TỰ HÀO

“Thành phố Festival hoa”

 THANH HỒNG

Hội nghị thượng đỉnh Festival toàn cầu diễn ra từ ngày 19 - 21/3 tại TP Gyeongju - Hàn Quốc, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng một lúc nhận 2 giải thưởng châu Á năm 2025 về Festival hoa, thêm lần nữa mang về niềm tự hào vô cùng lớn đối với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân phố núi.

Thành phố nhiều “thương hiệu” nhất

Hiện nay, Đà Lạt có quyền tự hào và khẳng định: Thành phố duy nhất trong cả nước và trên thế giới có nhiều “thương hiệu” nhất!

Dù là một thành phố nhỏ so với nhiều thành phố khác; song, với ưu đãi của thiên nhiên và những “sản vật” đặc trưng vốn có, Đà Lạt xưa nay được bạn bè trong và ngoài nước yêu mến tặng nhiều mỹ từ: “Miền đất lạnh”; “Xứ hoa anh đào”; Thành phố sương mù, Thành phố mộng mơ, Thành phố ngàn thông, Thành phố tình yêu...

Những năm qua, cùng với thế mạnh của miền đất lạnh và sự nỗ lực của lãnh đạo tỉnh và TP. Đà Lạt đã giúp cho Đà Lạt liên tục đón nhận nhiều giải thưởng



Đồng bào khách du lịch xem triển lãm tư lự bên hồ Xuân Hương Đà Lạt.
Ảnh T.D.H.

quốc tế danh giá, “bổ sung” vào “bộ sưu tập” các giải thưởng, các “thương hiệu” mới, tôn thêm những giá trị có tính đặc trưng và niềm tự hào cho các thế hệ người Đà Lạt.

Từ năm 2005 đến nay, Đà Lạt đã tổ chức thành công 10 kỳ Festival Hoa. Sự kiện văn hóa - du lịch cấp tỉnh và mang tầm quốc gia này đã để lại ấn tượng rất tốt đối với bạn bè trong và ngoài nước; sự ghi nhận và đánh giá cao của các bộ, ban, ngành Trung ương. Thành công mỗi kỳ Festival

Hoa Đà Lạt, với những chủ đề và thông điệp riêng đã tạo cảm hứng mạnh mẽ trong cộng đồng quốc tế; đây còn là tiền đề để các tổ chức quốc tế có thiện cảm và “lưu tâm” trong việc xét, trao các giải thưởng, vinh danh các danh hiệu cho TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng của Việt Nam.

Ngược thời gian “điểm” lại các danh hiệu cao quý TP. Đà Lạt đã được tặng trong 15 năm gần đây: Ngày 10/6/2009, Đà Lạt được Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định công nhận: “Thành phố Festival Hoa của Việt Nam”. Tại lễ Khai mạc Festival Hoa lần thứ III, Đà Lạt đã long trọng đón nhận danh hiệu này, với niềm tự hào - Thành phố Festival Hoa đầu tiên của Việt Nam.

Năm 2016, TP. Đà Lạt nằm trong Top 9 điểm đến hấp dẫn

đáng khám phá nhất ở châu Á, do CNN - kênh tin tức hàng đầu thế giới công bố. 9 điểm đáng đến nhất ở châu Á gồm: Yakushima (Nhật Bản), Koh Rong (Campuchia), Làng Taipa (Ma Cao - Trung Quốc), Ko Adang (Thái Lan), Pulau Ubin (Singapore), Cánh đồng Chum (Lào), Majuli (Ấn Độ), Đảo Sharp (Hong Kong) và Đà Lạt (Việt Nam).

Ngày 12/9/2017, Hội nghị Bộ trưởng Môi trường ASEAN lần thứ 14 diễn ra tại Brunei, đã trao Giải thưởng “Thành phố bền vững về môi trường ASEAN” (ESC) cho TP.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng - thành phố duy nhất của Việt Nam. Năm 2018, Đà Lạt tiếp tục nhận Giải thưởng danh hiệu “Thành phố du lịch sạch ASEAN”, do Tổng cục Du lịch tổ chức tại TP.HCM. Cũng với danh hiệu này, năm 2022, TP.Đà Lạt một lần nữa được được Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á vinh danh.

Đặc biệt, ngày 31/10/2023, Đà Lạt - thành phố đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á được UNESCO công nhận “Thành phố Sáng tạo Âm nhạc”. Ngày 28/02/2024, tại Thái Lan, Đà Lạt được trao Giải thưởng “Thành phố Lễ hội của châu Á”, do Hiệp hội Festival và sự kiện quốc tế khu vực Châu Á (IFEASIA) công nhận và Đà Lạt lọt vào nhóm 5 thành phố Festival ấn tượng nhất châu Á.

Và, giữa tháng 3/2025, TP.Đà Lạt vinh dự nhận cúp đúp với 2 giải thưởng danh giá về Festival hoa; gồm: Giải thưởng Festival châu Á ở hạng mục: “Festival Hoa và Vườn châu Á 2025” (Asia Flower and Garden Festival of

2025) và Giải thưởng “Đỉnh cao châu Á” hạng mục Festival thân thiện với môi trường nhất (Best Eco-Friendly Festival), do Hiệp hội Festival và sự kiện quốc tế châu Á bình chọn...

Cơ hội vàng cho Du lịch Đà Lạt

Không quá lạc quan khi nói rằng, Đà Lạt đã hội tụ đủ “Thiên thời, địa lợi, nhân hòa”! Ngoài các giải thưởng và thương hiệu danh giá đã được vinh danh, trao tặng; hiện nay, lãnh đạo tỉnh và TP.Đà Lạt đang xây dựng hồ sơ để đề xuất công nhận thêm “thương hiệu” nữa cho Đà Lạt: “Thành phố di sản của thế giới”.

Chúng ta đều biết, những giải thưởng, danh hiệu các tổ chức quốc tế trao cho những địa danh, địa phương ở các quốc gia không chỉ ghi nhận những thành tích tiêu biểu, những giá trị vượt trội hiện tại mà còn mở ra sự định hướng phát triển trong tương lai; đây là hình mẫu hấp dẫn, cổ vũ những địa phương khác, quốc gia khác phấn đấu để đạt được. Đạt được danh hiệu đã khó, bảo vệ và phát triển danh hiệu lên tầm cao càng khó hơn.

Bởi vậy, sau hơn một năm được vinh danh “Thành phố sáng tạo Âm nhạc”, cuối tháng 02/2025 vừa qua, lãnh đạo TP.Đà Lạt đã tổ chức “Tọa đàm Tham vấn triển khai các cam kết gia nhập Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo của UNESCO lĩnh vực Âm nhạc” giai đoạn 2025 - 2027. Mục đích, tiếp thu ý kiến đề xuất, hiến kế những giải pháp hữu hiệu để triển khai thực hiện 6 cam kết Đà Lạt đã đăng ký với UNESCO về phát triển “Thành

phố Sáng tạo Âm nhạc” trong những năm tới.

Với cảnh quan thiên nhiên nên thơ, xinh đẹp, khí hậu mát lạnh quanh năm; với núi, rừng, hồ, thác, nhiều loài hoa đẹp và các sản vật đặc trưng của miền đất lạnh; với nhiều giải thưởng, danh hiệu quý giá các tổ chức quốc tế vinh danh, trao tặng, TP.Đà Lạt thực sự đã trở thành điểm đến lý tưởng của khách du lịch trong nước và quốc tế! Đây là cơ hội vàng để Đà Lạt khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh phát triển Du lịch hiện tại và trong tương lai, (lợi thế này không phải thành phố nào cũng có).

Trong các Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh đã xác định: “Du lịch là ngành kinh tế động lực của nền kinh tế Lâm Đồng”. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để cụ thể hóa, đưa chủ trương của Đảng vào cuộc sống? Làm gì để hiện thực hóa khát vọng đưa Du lịch Đà Lạt phát triển xứng tầm với tiềm năng và lợi thế cạnh tranh vốn có?

Thiết nghĩ, ngoài xây dựng, triển khai các dự án, chương trình, chiến lược, đầu tư kinh phí... phát triển du lịch, lãnh đạo TP.Đà Lạt cần đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá lan tỏa giá trị các danh hiệu, thương hiệu đã được vinh danh, công nhận làm cho mọi công dân thành phố càng tự hào về nơi mình đang sống; qua đó, có ý thức tham gia xây dựng một Đà Lạt giàu, đẹp, văn minh, đáng sống.

Phát triển Du lịch Đà Lạt phải lấy con người làm chủ thể, đây là giải pháp ưu tiên hàng đầu...

T.H

BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ HUYỆN DI LINH - VỀ VỚI NHÂN DÂN

 **HOÀNG VY**

Những năm qua, phong trào thi đua Dân vận khéo trên địa bàn tỉnh được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện đi vào nề nếp và từng bước nâng cao chất lượng. Nhiều mô hình, điển hình Dân vận khéo được xây dựng, nhân rộng, góp phần cùng địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Một trong những điển hình Dân vận khéo, thực hiện tốt phong trào thi đua Dân vận

khéo và phương châm “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân”; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, góp phần xây dựng xã hội đồng thuận, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững đó là Ban Chỉ huy Quân sự huyện Di Linh với mô hình “Về với nhân dân”.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, xây dựng “Đơn vị dân vận tốt” được triển khai đồng bộ,

toàn diện, thực chất, vững chắc, có chiều sâu, phù hợp với tình hình thực tiễn, đạt hiệu quả thiết thực. Ban Chỉ huy Quân sự huyện Di Linh luôn bám sát địa bàn, lựa chọn nội dung, hình thức, mô hình hoạt động phù hợp, hiệu quả; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với cấp ủy, chính quyền địa phương và các lực lượng; huy động, tập trung nguồn lực tham gia giải quyết những vấn đề kinh tế, xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững mạnh

trên các địa bàn chiến lược, trọng điểm; sâu sát, gần gũi, tuyên truyền vận động nhân dân bằng tình cảm, trách nhiệm; phối hợp nâng cao hiệu quả, hiệu lực, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; huy động các nguồn lực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân; tích cực, chủ động, sẵn sàng có mặt ở những nơi khó khăn, gian khổ, tham gia khắc phục



Ban Chỉ huy Quân sự huyện Di Linh tổ chức các đợt dân vận tập trung ở cơ sở giúp dân xây dựng các công trình dân sinh.

hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh... xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, góp phần rèn luyện, trau dồi bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức người quân nhân cách mạng; thực hiện tốt chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất trong tình hình mới.

Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự huyện đã kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng địa phương; đồng thời, đã xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng đến toàn lực lượng vũ trang huyện... Tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh với nhiều hoạt động thiết thực phù hợp với đặc điểm, tình hình của các xã, thị trấn trên địa bàn.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện đã chủ động phối hợp cùng với Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc huyện tổ chức gặp mặt, giao lưu đầu xuân với các vị chức sắc tiêu biểu các tôn giáo; các vị già làng, trưởng thôn, người có uy tín tiêu biểu; phối hợp lựa chọn già làng, trưởng thôn, người có uy tín tiêu biểu và chức sắc tôn giáo gặp mặt, giao lưu nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức; thăm, tặng hoa chúc mừng các cơ sở thờ tự các tôn giáo trên địa bàn nhân các dịp lễ trọng; phối hợp khởi công xây tặng với sân bóng đá mi ni trong vùng có

đồng đồng bào dân tộc thiểu số, giáo dân các tôn giáo góp phần thắt chặt thêm mối gắn kết Quân - Dân.

Tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho chức sắc các tôn giáo, học sinh... Phối hợp tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ; Luật Dự bị động viên cho thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ, quần chúng Nhân dân trên địa bàn. Tuyên truyền, vận động con em người đồng bào có đạo thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự, thực hiện tốt chính sách dân tộc trong tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin tuyên truyền chuyên trang chuyên mục về kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; phối hợp tuyên truyền chuyên trang chuyên mục về Luật Nghĩa vụ quân sự trên đài truyền thanh của huyện. Phối hợp tiếp nhận, rà soát, xét duyệt, chi trả trợ cấp một lần các đối tượng hưởng chế độ chính sách theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Kết nối với các trường tổ chức hướng nghề cho quân nhân xuất ngũ...

Ban Chỉ huy Quân sự huyện đã chỉ đạo 100% các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch công tác dân vận; chuẩn bị tốt các điều kiện, lực lượng, phương tiện, địa bàn để làm công tác dân vận sát với đặc điểm tình hình của địa phương và từng cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo kiện toàn hệ thống cấp ủy viên, cán bộ, chiến sỹ dân vận ở các đơn

vị theo hướng dẫn quy định, tạo điều kiện và thường xuyên duy trì tốt hoạt động của tổ dân vận tại các cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo tổ chức thực hiện hoạt động “Tết Quân Dân”, tổ chức thành công đêm giao lưu văn nghệ; tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức thăm và tặng quà tết cho gia đình chính sách, lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên có hoàn cảnh khó khăn và công dân nhập ngũ huyện. Phối hợp với các cơ quan Quân khu 7 tặng quà cho các gia đình khó khăn trên địa bàn. Tặng học bổng cho các em học sinh nghèo vượt khó học giỏi.

Chỉ đạo các Ban Chỉ huy Quân sự các xã, thị trấn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể huy động cán bộ hội viên, đoàn viên, bộ đội thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên tổ chức các đợt dân vận tập trung ở cơ sở giúp dân xây dựng các công trình dân sinh với hàng ngàn ngày công của lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng thường trực tham gia. Tổ chức hành quân dã ngoại kết hợp với làm công tác dân vận trên địa bàn. Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai giúp dân ổn định cuộc sống; hỗ trợ nhân lực giúp xây dựng nhà “Tình nghĩa quân - Dân”; nhà đại đoàn kết, sửa chữa nhà dột nát.

Với những kết quả đó, năm 2024 Ban Chỉ huy Quân sự huyện Di Linh được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Dân vận khéo.

H.V

LINH MỤC K'NHOANG XÂY DỰNG "GIÁO XỨ AN TOÀN- SÁNG - XANH - SẠCH - ĐẸP"

 LƯƠNG HỒNG KHIÊN

Linh mục K'Nhoang, quản xứ giáo xứ Păng Tiêng, thôn Păng Tiêng, xã Lát, huyện Lạc Dương đã tích cực phối hợp vận động đồng bào giáo dân triển khai thực hiện thành công mô hình "Giáo xứ an toàn - sáng - xanh - sạch - đẹp".

Thôn Păng Tiêng, xã Lát, huyện Lạc Dương có hơn 90% là người Công Giáo (trên 900 giáo dân) chủ yếu là người đồng bào dân tộc K'Ho với 04 dòng tộc chính: R'Ông (Rơ Ông), Kơ Să, Kră Ja và Đà Cắt (Đa Cát). Ngày 29/6/2021, Giáo xứ Păng Tiêng được thành lập do Linh mục K'Nhoang làm quản xứ. Là người con của buôn làng được sinh ra và lớn lên tại thôn Păng Tiêng, bản thân linh mục K'Nhoang luôn xác định bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp là nhiệm vụ lâu dài, có tính xã hội cao, góp phần xây dựng quê hương xanh - sạch - đẹp. Được sự quan tâm động viên của Thường trực Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã Lát, Linh

mục K'Nhoang đã tích cực vận động, tuyên truyền cho bà con giáo dân hiểu rõ được vai trò quan trọng của môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp. Nhờ đó, công tác giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường tại thôn Păng Tiêng, xã Lát ngày càng chuyển biến tích cực; cảnh quan nông thôn được cải thiện đáng kể.

Cụ thể, Linh mục K'Nhoang đã vận động và tổ chức tốt hoạt động thu gom rác thải, làm vệ sinh, tạo cảnh quan môi trường có sự tham gia của đồng bào giáo dân. Sau lễ ngày Chủ nhật, Linh mục giao cho các anh chị em giáo lý viên hướng dẫn các em thiếu nhi phân công gom rác, chai nhựa... tại các trục đường chính trong thôn Păng Tiêng. Qua đó, giáo dục, nhắc nhở cho các em thiếu nhi có tính tự giác, ý thức được việc bảo vệ môi trường là trách nhiệm của tất cả mọi người không phân biệt tuổi tác.

Hưởng ứng các cuộc vận động, mô hình như: "Nhà sạch, vườn xanh, đường, sông không rác", trồng hoa ven đường, mô hình phân loại và xử lý rác hữu cơ tại hộ gia đình... do Ủy ban MTTQ Việt



Linh mục K'Nhoang vinh dự được nhận Bằng khen của UBND tỉnh.

Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương phát động, Linh mục K'Nhoang đã vận động đồng bào giáo dân trong Giáo xứ tổ chức trồng cây bóng mát tại trục đường chính, trồng cây cảnh, cây ăn trái và các loại hoa quanh nhà thờ cũng như bên lề dọc đường chính của thôn; thường xuyên nhắc nhở các hộ gia đình tập trung rác để gọn một chỗ đến ngày thứ năm hàng tuần có xe chở rác thu gom, thực hiện nghiêm việc đóng phí vệ sinh môi trường...

Hàng tháng, Linh mục K'Nhoang đã vận động các thanh niên cùng với bà con giáo dân tại địa phương thực hiện 02 đợt làm vệ sinh, thu gom rác thải dọc đường quanh thôn, ngõ xóm vào ngày thứ Bảy hoặc Chủ nhật. Hoạt động này đã thu hút ngày càng đông đảo thanh niên và người dân tham gia. Qua đó, mang lại môi trường sáng - xanh sạch - đẹp, đảm bảo sức khỏe cho đồng bào và toàn thể giáo dân trong thôn. Bộ mặt nông thôn của Giáo xứ và các trục đường quanh thôn Păng Tiêng, xã Lát ngày càng khang trang, sạch sẽ. Theo chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã Lát phối hợp với ban nhân dân thôn, tuyên truyền đồng bào giáo dân tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ đảm bảo các chỉ tiêu: Hoàn thành nâng cấp khu xử lý rác thải sinh hoạt đạt tiêu chuẩn thân thiện với môi trường, đáp ứng tiêu chí sáng - xanh - sạch - đẹp; bà con giáo dân thực hiện việc phân loại và xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình.

Ngoài ra, thông qua các buổi lễ, bài giảng giáo lý, Linh mục K'Nhoang thường xuyên lồng ghép các nội dung tuyên truyền, khuyến răn, vận động bà con giáo dân chấp hành tốt các quy định của pháp luật, nêu cao tinh thần bảo vệ môi trường, cảnh quan; không chặt phá, không lấn chiếm đất rừng, không san ủi đất đồi... xem đây là việc hết sức quan trọng, cần mọi người chung tay bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; tích cực vận động bà con giáo dân chặn thả gia súc đảm bảo vệ sinh môi trường; trồng cây xanh, trồng hoa ven đường tại khu dân cư, trong khuôn viên nhà ở... để tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp.

Bản thân Linh mục K'Nhoang đã ký cam kết giữ gìn vệ sinh môi trường, luôn giáo dục, quản lý con chiên của mình sống tốt đời đẹp đạo; phối hợp tổ chức vận động thực hiện hiệu quả các mô hình bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm lo đời sống, sức khỏe người dân; tích cực tác động, giáo dục và tuyên truyền thanh niên, bà con giáo dân trong Giáo xứ nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm nhằm giảm thiểu các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, chung sức giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn. Trong năm 2024, qua nhiều lần tác động đến gia đình trong việc quản lý giáo dục và đảm bảo an toàn cho con em, nhiều hộ gia đình đã đưa đón con đi học và không còn trường hợp để con chưa đủ tuổi chạy xe; trong Giáo xứ không có tệ nạn xã hội, an ninh luôn được giữ vững.

Để duy trì được mô hình Giáo xứ đảm bảo an toàn - sáng - xanh - sạch - đẹp, Linh mục K'Nhoang thường xuyên phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội địa phương vận động giáo dân trong thôn chung tay thực hiện. Nhiều giáo dân trong Giáo xứ đã chủ động chăm sóc cây cảnh, trồng hoa và chăm sóc thường xuyên. Thường xuyên tổ chức dọn vệ sinh quanh khu vực nhà thờ, sân và làm sạch cỏ, tưới nước cho cây cảnh, hoa; giữ gìn vệ sinh chung đường thôn ngõ xóm và khuôn viên nhà ở của gia đình. Trong Giáo xứ có sự phân công từng xóm, người phụ trách cụ thể vào công việc chung, nhờ vậy nhiều người dân đã có ý thức cao trong việc bảo vệ vệ sinh môi trường, tự nhắc nhở những người xung quanh nhận thức sâu sắc hơn về bảo vệ môi trường, luôn sống tốt đời, đẹp đạo, bảo vệ thôn không có tệ nạn xã hội.

Với những đóng góp của Linh mục K'Nhoang trong xây dựng và duy trì mô hình "Giáo xứ an toàn - sáng - xanh - sạch - đẹp", ngày 13/01/2025, Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND tặng Bằng khen cho Linh mục K'Nhoang, quản xứ Giáo xứ Păng Tiêng; đồng thời, Huyện ủy Lạc Dương đã ban hành Quyết định 3148 -QĐ/HU ngày 02/1/2025 về việc công nhận các mô hình "Dân vận khéo" năm 2024; trong đó, có mô hình Giáo xứ Păng Tiêng an toàn - sáng - xanh - sạch - đẹp. Đây là niềm tự hào không chỉ riêng đối với linh mục K'Nhoang mà còn là vinh dự đối với các hộ dân đồng bào giáo dân nơi đây.

L.H.K